

NGÀY ĐIỆU



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BÁY 30 SEPT. 1939.
SỐ 181 — GIÁ 0\$10.
TÓA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÁNH - GIÁY NỐI 874



THU VIEN
TRUNG HUNG
C
563

LÝ TOÉT.—Điểm đánh nhau có
khác. Cho trẻ con chơi rặt
những tàu bay với tàu bò.

LU'Ô'NG NGHI BỒ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bệnh thận: đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rát đần, tiêu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, d-tinh, hoat tinh, liệt dương.. Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức nực, hay đánh trống ngực, d-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phar làm bại thận kí mà sinh ra đau lưng như lě, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt quần đầu...

Có các bệnh kẽ trên đều dùng « Lu'ông nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phach các bệnh khỏi hết — sinh kí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi d-tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoat tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Lu'ông nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phach là một thứ thuốc bồ thận bay nhất ở xứ này. Giá 1p 00 một hộp.

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phach hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh oặt đèi kín, kinh leò thường khi xung tháng, huyết ra lèm đèn, có kí ra kí hú nữa. Trong người bần thần mệt, kém ăn, ỉ ngứ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Đèi kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phach, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hạn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt mệt, dùng Đèi kinh bồ huyết số 21 giá 1p 00. Kinh hành đúng hạn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu!

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, bay bổn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tau, Ta, đã có báo từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niêm hay mới mắc, tức buốt bay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nái lão, bệnh Lậu có nhìu biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà bay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p 20, dùng được nhìu ngày, khỏi tuyệt rạc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh Niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đâu đâu cũng đều có địa lý bán đầy các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach

Giá 1đò (HAVANE) 0,12
thêm thuế phòng thủ 0\$01
Giá xanh 0,07
thêm thuế phòng thủ 0\$005

TUYỂN BUON TẠI
XU' XAN - DÊ - RI

JOB CIGARETTES
IMPORTÉES D'ALGER
SOCIÉTÉ JOBALGER
MARQUE DÉPOSÉE
JOB
CIGARETTES
SOCIÉTÉ JOBALGER
MARQUE DÉPOSÉE
JOB
SURREINES
dùng
Thắng
nghé, mỹ
hoa-Nguyễn

Vì trùng nào nguy hiểm nhất?

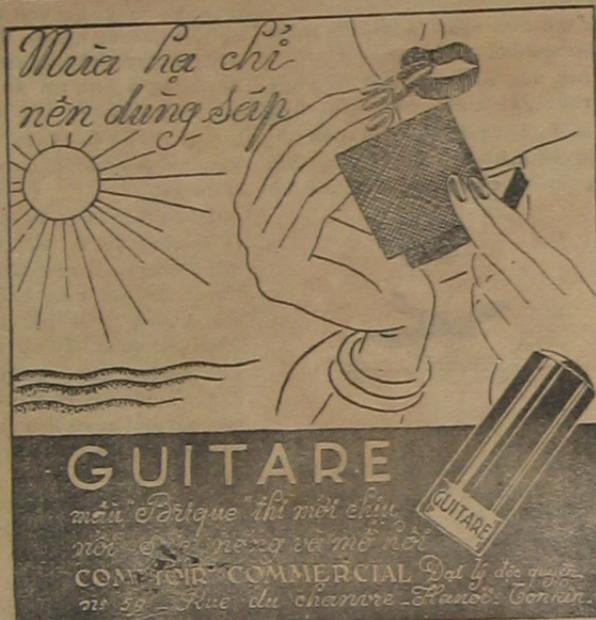
Bệnh Láu, Giang-Mai, Ha-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mông, dì-tinh, đau lưng, đau xương, rát gan, Lở loét, v.v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm di lỵ đến nỗi giòng. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

181, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam doan chữa được khỏi rứt nọc. Thuốc liệu Op.60, Giang-mai Op.70, Ha cam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,



Tàn nhang khòi hàn

Bôi thử nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến bão lột đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p.00 — 3p.00 — 5p.00 một hộp.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi

2\$00, 3\$00 một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhờ dùng phải phấn kem xấu cũng không hại da nữa.

QUÀ BIỂU

Nếu mua từ 3\$00 trở lên

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn, chì, son bay brillantine : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email Diamant, Lux, Lentheric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytja, Innoxa, Epito-plaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v.v...

MIỄN VIỆN AMY

26, phố Hàng Than — Hanoi

Viện sửa đẹp người bằng điện khai trương trước nhất tại
xít Đông-pháp từ năm 1936

Ông y sĩ Nguyễn-hồng-
Châu ở Mỹ-luông Nam-
kỳ, viết thư cho
chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sinh đẻ rất
khô mỗi lần sinh thì cả nhà phải
lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để
trị cho chị nhưng rốt cuộc ông
phải chịu bó tay, ngờ là chị ông
mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông
mua thuốc Đường-thai, hiện
Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết
quả ba hộp Đường-thai, làm cho
ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình
ông biết bao nhiêu sự vui mừng,
vì lần này chị ông sinh mau lẹ,
để dàng mỗi cách không ngờ.
Không kịp kêu xe chờ di nhà
thương thì người chị đã sinh
rồi, không đau đớn rên la như
mấy lần trước. Ông mừng quá
viết thư khen tặng thuốc Đường
thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Đường-thai có bán khắp
nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Haiphong : Mai-linh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Đông : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên : Đức-Tbinh. Viétrí : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Laokay : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lếu). Sơn-lâg : Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. Tong : Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có
bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-văn-Huân chủ hăng
buôn Cao-nghĩa, một đại thương
giá ở tại Qui-nhơn, có viết cho
chúng tôi một bức thư, tôi xin
dâng nguyên văn như dưới đây :

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ
thuốc trị Bạch-dái và Tứ-cung
hiệu Nhành-Mai của ngài, hay
tuyệt trần, vì vợ tôi đau bình ấy
đến nay hơn một năm, uống đủ
thứ thuốc mà không thấy lành
nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch
dái hiệu Nhành-Mai, đã thấy
mười phầu nhẹ đến chín, nhưng
tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra
bán cho tôi có hai ve, nên không
còn dùng tiếp. Vậy xin ngài làm
sa gíp ra cho tôi theo lối
lành hóa giao ngán :

5 hộp Bạch-dái và Tứ-cung
hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyến
van an. Signé
Đoàn-văn-Huân

T.B. — Thuốc Bạch-dái hiệu
Nhành-Mai mỗi hộp giá 1p.00.

Ai quan tâm về bệnh đau thận nên biết

Kỷ niệm mùa thu năm 1936

Mùa thu tháng 10 năm 1936, thuốc KINH TIỀN TỤY TIỀN
tức KHANG HY TRÁNG DƯƠNG KIỀN THẬN HOÀN ra đời,
có những cuộc biểu échantillon 5 vạn hộp. Cuộc bán giá đặc
biệt một nửa tiền, cuộc tổ chức phát quảng cáo bằng phi cơ,
cuộc phái một đoàn phụ nữ đi phát cáo bách, cuộc số số công
khai có hàng ngàn giải thưởng. Thực là rầm rộ về cách quảng
cáo và quả thực ai dùng cũng khen là một thứ thuốc vừa bồ
thận, vừa chữa các bệnh ở thận rất hay, đúng với cái tính cách
riêng của nó là thuốc tiền vua. Bởi vậy nên hàng năm cứ đến
mùa thu là lại có cuộc kỷ niệm thứ thuốc đó ra đời. Cuộc kỷ
niệm thứ thuốc này tức là lại làm lại những cuộc quảng cáo
mà năm đầu đã làm và cũng bán trứ đặc biệt nữa. Vậy từ nay
ai mua thuốc Kinh Tiền Tụy Tiên lại được mua theo giá đặc
biệt. Ở Hanoi hộp 2p.00 lấy 1p.00, hộp 1p.00 lấy 0p.60.; ở các đại
lý hộp 2p.00 lấy 1p.20, hộp 1p.00 lấy 0p.70. Hạn chỉ từ nay đến 15
Octobre, xin các ngài lưu ý kẻo quá ngày thì không mua được
giá đặc biệt ấy nữa.

Ai chưa biêt rõ lịch sử và công dụng thuốc này, xin hỏi lấy
biểu một tập 4 trang chuyên nói riêng về thuốc ấy.

Ở xa mua bằng cách linh hóa giao ngán, và phải chịu lấy
tiền cước. Thư từ xin dè :

THUỘC - ĐỨC

15, MISSION — HANOI

Các tỉnh đều có đại lý thuốc Thuợc - Đức

CUỐN SỐ

Ô Người



Trung thu

Tú Tài

THU năm nay khác thu năm ngoái. Tuy rằng vẫn có những ván sô đa cảm đa sầu, đa tư đa lỵ, đa bệnh đa tật, lại bắt đầu sụt sùi nước mắt nước mũi, mồ hôi mồ kê đê mà thương thu, khóc thu, đến thu cũng phải bức mình, nhưng đó là cái khổ hàng năm, như cái bệnh số mũi cứ đến tháng tám là về.

Khác thu năm ngoái là vì thu năm nay như ám mùi thuốc súng.

Các ông nhà giàu thì mải lo chạy loạn, ruốc với muối vùng cõi lung đồng, trong cõi đất ruột còn thi giờ đâu mà nghĩ đến tết Trung thu. Những cặp vợ chồng son, cưới đê có

THEO BÁO Tiếng dân, ở một làng kia, trong Trung, có một cụ Tú. Cụ tú ấy là một người Annam, lè lưỡi nhện, và lè lưỡi nhện nữa, là một môn đồ đạo Khổng.

Có lẽ vì thế, mà cụ có nhiều cử chỉ mà ta khó lòng hiểu được.

Cụ có một người con. Nhưng, буда thay cho cụ, người con ấy lại biết nghĩ và biết thương người. Nhân các báo ở đây gọi lòng trắc ẩn của độc giả, gửi đi những lá đơn xin ân xá cho chính trị phạm, người con cụ tú ta, thấy hợp lý phải, bèn ký tên vào. Rồi cụ Tú hay, tra gạn mãi, ông con bèn thú thật là có ký.

Chỉ có thể mà cụ Tú dám ra lo nghĩ tỏ ra rằng cụ là một người Annam đặc. Cụ sợ quá, như đã phạm vào một lỗi gì đối với đức Khổng, với vàng mồi hương lý lai bắt con và làm tờ trình giải quan, lấy cớ rằng vì con cụ sinh sự làm cho người ta không ai dám xé đến cái Tú tài của cụ nữa, nên cụ phải giải quan làm án đê bồi thường cho cái giá trị Tú tài của cụ mà con cụ đã bội nhọ.

Hơn nữa, cụ muốn quan truy cũ, cả người đã rủ con cụ ký vào cái đơn ghê gớm ấy. Còn các nhà báo thì xướng ra cái việc « quái ác » ấy, chắc cụ cho là bọn đã phá hoại mất cái Tú tài quý hóa của cụ.

Ông Phủ nghe cụ nói, cũng biết vậy, nhưng không có luật nào trừng trị cái tội gorm ghiếc kia, nên đành bao cụ



đôi mà chạy loạn, hãy còn thấp thỏm chưa dám sánh vai trong bóng trăng, vì máy bay qua mặt trăng, có lẽ họ lo sợ ngờ rằng là một chiếc tàu bay bí mật.

Chỉ có bọn trẻ thơ, hãy còn khỏe đại chưa biết sợ — cái đặc tính của người lớn — là vẫn đòi ăn bánh nướng, mua tàu bay và tàu chiến.

Ý chừng là để phá quáo địch, mở rộng « khoảng sống » của mình. Và nghĩ lại, chúng như thế có lẽ không lấy gì làm trẻ thơ cho lắm, vì nhiều người lớn vẫn minh nữa, cũng đương theo đuổi cái mộng ấy.

— Và theo đuổi một cách mãnh liệt, vì họ đương cần đất đê mà sống. Khiến cho họ, nếu họ có thì giờ ngâm trăng thu, chắc họ chỉ muốn bắn súng cao sáu lèn chiếm lấy làm của họ, làm « khoảng sống » của họ, hay làm thuộc địa của họ cũng thế.

Lúc đó vẻ đẹp của trăng thu hẳn là mất, và cảnh thu hẳn không còn thi vị nữa. Nhưng không lo. Các bà ván sô đa sầu đa cảm, đa bệnh đa nỗi vẫn sẽ ngồi mà sùi sụt, mà thán thương về nỗi thơ của mặt trăng bị chinh phục, đầy trái phả và hơi ngạt.

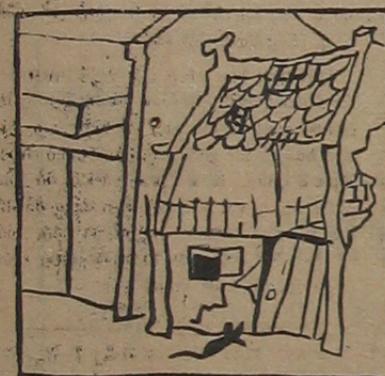
dẫn con về. Cụ nhất định không chịu sau ông Phủ phải bắt hương lý bắt con cụ về.

Ấy thế là cụ đã rửa được cái Tú tài của cụ cho sạch trong, và cụ hả hê ra về.

Hoàng Đạo



Bắc-kỳ. — Thấy giá gạo và đồ ăn lên cao quá, người ta nghĩ được một kế rất tiện: rủ nhau thôi không ai ăn nữa. Cố nhiên là giá thực phẩm sẽ phải hạ.



Hanoi. — Ở phố H B có một nhà cho thuê nhưng không đê biển. Nhiều người hỏi. Chủ nhà bêu môi trả lời. « Đê biển đê bạ ai cũng vào hỏi thuê à ! » Những người nào muốn thuê cái nhà đó, xin xem bức hình cạnh đây.



Hanoi. — Hôm giỗ cụ Nguyễn Du ở hội Khai-tri, một cụ lén diễn đàn nói: « Đàn bà bấy giờ hoặc tân quách, hoặc cụ quá... ta phải dung hòa tân cụ ». Ý hẳn cụ chỉ khen gáy na giọng.

của Tô Tử

ĐÃ CÓ BÁN

Hồn Bướm Mơ Tiên

(in lần thứ tam, có thêm hai truyện ngắn)
của KHÁI HUNG

Giá 0\$50

ÔNG ĐỒ BÊ

của KHÁI HUNG

(cuốn sách đầu tiên của loại Sách Hồng)

Giá đặc nhất 0\$10

SẮP CÓ BÁN

ĐÔI BAN

của NHẤT LINH

Giá 0\$50

va VIỆC

RẤT TIỆN !

VIỆC này chẳng tôi nói đến đã nhiều lần. Ấy là việc một hai tờ báo trong Nam có tính thích hợp lây bài của người khác làm bài của mình. Họ trích dâng nguyên cả bài của N. N., nhưng không bao giờ quên không bỏ tên tác giả và tên báo đã làm thế họ lây lén khỏi lâm, vì tự dưng được một bài báo, lại tự dưng là người đã viết ra bài báo ấy.

Mục « Trông Tím » và « Lzym Lật » của Ngày Nay được họ chép đến hơn cả. (Ấu cũng là một cái danh dự!) Sau khi trong mục này chúng tôi nói đến việc trích dịch vùng trộm, ấy thì họ chỉ trích dâng những bài dịch thôi. Như thế họ không phải mua báo, không phải chọn bài, lại cũng không phải mất công dịch nữa. Thật là nhai cát ba bón thứ tiện.

Và họ lường vang lầm lầm, vì lúc nào họ cũng có thể nói rằng: « Ông trích dịch bài đó trong các báo Pháp, tôi cũng trích dịch chứ sao? Còn sự tình cứ cùng trích dịch một bài, phải chẳng là lỗ ra chúng tôi cũng đồng ý chọn lựa với ông? »

Phiên mới nỗi, bài dịch của N. N. và bài dịch của họ giống nhau từng câu, từng chữ, từng cái chấm phẳng nữa. Tay vàng chúng tôi cũng còn ngờ rằng, biết đâu? người tài giỏi hay gấp nhau, và người dịch của N. N. và người dịch của họ cũng là những « tri lợn » cả.

Bởi thế lính thoảng chúng tôi giả cách nhầm chơi: dâng lê bài dịch ở Marianne chẳng hạn, thì chúng tôi dê dịch ở Match, bà dịch ở Match, chúng tôi dê dịch ở Mess dor.

Cái trò chơi ngây thơ ấy thế mà hiệu nghiệm: các bạn đồng nghiệp khôn khéo của chúng tôi ra cũng bắt chước cả cái nhầm hùn ý của chúng tôi nữa.

Thật là rảnh mạch. Không hiểu sau bài này các bạn đó còn tìm ra

được cách gì khôn khéo hơn nữa không. Hay là các bạn đó từ minh thề rằng từ nay trở đi không thêm lốp bài nữa?

Nếu thế thì hay quá. Thiện-Si

CÙNG CÁC BẠN ĐẠI LÝ NGÀY Nay

Hiện giờ là trong thời kỳ chiến tranh, việc mua giấy in và các vật liệu khác đều phải trả tiền trước. Vả lại thư và báo gửi đi đều bị kiểm duyệt giữ lại lâu. Nên bản báo xin có lời yêu cầu cùng các Đại lý: Đầu tháng tám nào cũng nhớ làm relevé gửi tiền về ngay. Nếu trong hai tháng luôn mà không nhận được tiền bán báo thì bản báo buộc lòng phải đình sự giao báo.

Trong lúc tình thế khó khăn này, bắt đắc đĩ, bản báo phải yêu cầu như vậy, chắc các bạn Đại lý cũng lượng biết cho. N.N.

Sau khi tờ Bori-Nay bị cấm

1.- Vì đã có nghị định cấm lưu hành và tăng trại ở địa phận Trung, Bắc kỵ vây các bạn độc giả Bori-nay hãy huy tất cả những số báo Bori-nay từ trước tới giờ và các bạn đã có.

2.- Các bạn đọc báo Bori-nay đã trả tiền mà chưa hết hạn hãy đợi chờ chúng tôi có thể thương lượng với một tờ báo khác thay vào.

3.- Các bạn đọc cùng các đại lý còn thiếu tiền Bori-nay dù ít dù nhiều cũng gửi ngay về cho chúng tôi thanh toán công việc.

4.- Các bạn cõi-dòng viên hagy kíp gửi ngay giấy tờ, sổ sách và biên lai về, eã carle hay giấy ủy quyền nữa. Thủ và mandat gửi cho:

M. Bùi Văn Chi

4 Rue Sông-tô-Lịch Hanoi

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG

TUẦN LỄ

Au-châu chiến tranh — Đức vẫn chưa chiếm được kinh thành Warsaw, quân Ba Lan chống giữ rất riết, song Warsaw bị đại bác và bom Đức tàn phá rất hại, không còn mấy nh toàn vẹn.

Về mặt trận phía tây quân Pháp vẫn thắng thế. Quân Đức đã phản công chiếm trận đánh bị đánh lui. Đức đã lập trong tối một triệu ruồi quân để đối phó với Anh Pháp; Hitler cũng sắp tới mặt trận phía tây.

Xưởng chế khinh khí cầu Zeppelin của Đức đã bị máy bay Pháp ném bom bắn hạ.

Nga đã chiếm tới 1 phần ba nước Ba Lan và tuyên truyền công sản ở những nơi chiếm cứ. Quán Nga vẫn tiến công.

Ở Đức, dân Tiệp nổi loạn và thống lại quân Đức.

Ở Lô, thủ tướng Calinesco bị đảng Gardiste (một đảng thân Đức) ám sát.

Ở Mỹ, Hội nghị Liên Mỹ ở Panama đã họp để định quyết thời độ Mỹ đối với cuộc Áo chiến. Hội nghị bỏ phiếu Mỹ đứng trung lập, nhưng vẫn có ý thiên về các nước dân chủ.

Tin sau cùng — Varsovie xin hoãn chiến 24 giờ, nhưng Đức chưa trả lời.

Trung Nhật chiến tranh — Ở Hồ Nam có đánh nhau lớn. Nhật liên lạc cả không quân, lục quân và thủy quân cùng tiến công các trận địa quân Tàu ở Tràng-sa là kinh thành tỉnh Hồ-nam và là một cửa bờ quan trọng mà Tàu còn giữ được.

Vụ án Tăng trọng Minh kết liễu — Ba người Khách ám sát Tăng trọng Minh đã bị xử trước tòa Đại hình hôm 25 Septembre; mỗi tội ác bị 7 năm tù.

Bị cáo khai mục đích là giết Uông Minh Vệ chứ không phải giết Tăng trọng Minh. Bà Tăng không xin bồi thường.

Cấm tăng giá hàng hóa — Một đạo sắc lệnh ban bố hôm 16 Septembre vừa rồi cấm tăng giá bán buôn hoặc bán lẻ bất cứ những hàng hóa hay thứ phẩm gì, trừ các thứ nông sản.

Những bản in, Bút ký, bài thảo bài cũ về loại gõ cũn hành, phát hành, đem bán, hay tặng nếu không trình tòa Niêm duyệt. (Một điều khoản này thêm vào sắc lệnh ngày 24 Août 1939).

Đại cầm lái xe chạy bằng than cùi. — Vào đầu tháng Octobre này trường kỳ nghệ Hanoi sẽ mở một lớp dạy bằng tiếng ta về các xe chạy bằng than cùi (électrique à gazogène). Ai muốn xin vào học phải có bằng cầm lái ô-tô và sở hữu một tờ chứng chỉ của nhà cấp cho.

Báo bị cấm. — Cảnh phò vừa rồi nghị định cấm bốn tờ tuần báo Bori-nay, Ngày mới, Thể giới và Người mới không được lưu hành trong đất bat-kỳ.

Hạn chế việc mua ngôi thứ ở hương thôn — Từ nay những việc mua bán ngôi thứ ở hương thôn phải hạn chế, phải xin phép trước, và nếu có cho phép thì chỉ trong những trường hợp đặc biệt lâm mưu được.

Nam phương Hoàng hậu hồi loan. — Nam phương Hoàng hậu cùng các Thái tử và Công chúa nay mai sẽ điip tần hồi loan. Sở Hàng hải sẽ bảo đảm cuộc hành trình của Hoàng hậu từ Pháp về Đông dương.

An-xá binh lính đào ngũ — Một đạo sắc lệnh nói về việc đại xá các binh lính đào ngũ trước ngày 2 Septembre đã ban hành ở Đông-dương. Những hành phạm các tội chỉ có tình cách và nhà binh cũng được đại xá.

Hội bảo trợ phụ nữ Việt nam — Bà Đoàn quay Catroux định lập một hội để giúp những phụ nữ Việt nam bị nhỡ bước: hội giúp các bà các cô học tập nữ công, buôn bán và làm đồ trang phục mọi người nội trú đảm đang để làm kinh sinh nhai. Ngoài ra các xã sê là a Bộ quản cữa khổ a sẽ giúp các ông việc từ thiện khác.

có tin những điều tưởng trong thấy trên cung trăng không? Nếu tin, sao còn mơ màng bần người lên trên ấy? Vì cứ theo những cuộc nghiên cứu khoa học thì nhiệt độ ban ngày và ban đêm trên mặt trăng cách xa nhau tới 160 độ (+ 100 và - 60). Bã biết thè, đã biết trong hoàn cảnh ấy con người không thể sống được, sao còn tìm lên, tìm đưa người lên cung trăng? Lên để làm gì? Để chết cháy ở trên ấy?

Họ chẳng các nhà khoa họ; không tin những điều mà khoa học đã tưởng tượng thấy.

Vậy thi Wells và Godart, Đường-minh-Hoàng và Dương-quí-Phi cũng chỉ là một giống: giông mơ mộng da tinh Thi sĩ và nhà khoa học có khác nhau đâu!

Nhưng sao người ta lại lấy cái đêm lên chơi cung trăng của bọn Đường-minh-Hoàng làm một đêm nô đùa cho con trẻ?

Trẻ con biết hưởng thức gì trăng thu?

Phải chẳng một nhà trào phúng nào

đã làm cái việc mía mai ấy? Người ấy cho những mộng đẹp của bọn thi sĩ cao quý trai con quả. Và trong cái đèn bập kia mơ màng, những thê huyền ảo trên tiên, người ấy lối lính lõa họ xuống đất bằng những tiếng trống ầm ầm ý của lũ trẻ con ồn ào.

Người ấy có ý bảo bạn thi sĩ cao quý và ích kỷ: Đường mơ mộng! Đường rời xa mặt đất. Hãy sống trong loài người, hãy sống với loài người. Hãy hat những nỗi vui, buồn, những tình đau khổ, những cảnh sưng sưng của loài người. Hãy là lúp lêu tranh của người đánh cá, cõi hơn là nơi cung quáng của chí Hằng nha. Hãy ngầm, hãy yêu con trâu, con bò sữa, người làm ruộng cõi hơn là di sản tụng con thỏ ngọc, con cõi thủy tinh không dính dằng tới đời sống của loài người.

Nhà trào phúng nghĩ thế và đã làm theo được ý muốn.

Nên từ đó Trung thu đã thành một tên trẻ con, dành riêng cho trẻ con.

Khái-Hưng

CẨU CHUYÊN hàng tuần

KHÔNG biết tết Trung thu đã thành tết của trẻ con từ bao giờ?

Kỳ thủy nó là một tết của thi sĩ, của bọn thi sĩ Minh hoàng, Lý Bạch đời Đường.

Bọn ấy, gặp tiết thu êm mát, uống rượu, làm thơ, múa hát, vui thú, say sưa với tình. Được thế, họ chưa cho là thỏa mãn, họ chưa cho là thỏa mãn. Họ còn ao ước lên chơi cung trăng, vì thấy trăng sáng và tươi, lấp ló và thân mật, trăng, nơi cung trăng của ả Hằng mà họ đoán chừng đẹp lắm, đẹp hơn hết cả những gái đẹp mà họ đã yêu một cách dễ dàng ở nơi dương thế.

Nếu họ sống vào thời khoa học toàn

thịnh ngày nay, thì họ sẽ mơ ước dùng máy bay, dùng đạn trái phá, để lên tới cung trăng.

Nhưng họ sống vào thời văn hóa toàn thịnh đời Đường nên họ đã tới đích của họ một cách dễ dàng và giản dị hơn: họ đã cưỡi mộng mà bay lên trời.

Và khi vẽ họ đã tả hết các thứ con giống mà họ trông thấy, trông thấy trong mộng.

Ngày nay người ta cũng tả các thứ mà người ta trông thấy trên cung trăng, nhưng người ta tả theo mắt viễn kính.

Viễn kính hay mộng dã khác gì nhau! Vì chắc đâu viễn kính lại không sai lầm. Các nhà khoa học liệu



TÔI có nhiều bạn
cùng mang cái tên
ấy, thế mà không
hiểu sao, tôi đoán
ngay được là ai, khi anh Đạt
đến chơi báo cho tôi biết tin
Phúc đã chết. Và tôi hỏi :

— Phúc phán già, phải không?
Phúc phán già, trong đám anh
em bạn học về thời tôi, còn ai
không biết tiếng? Nhưng nhất
nhờ về câu chuyện thù hận mà
tên anh không sao phai được
trong ký ức chúng tôi, dù đã hơn
hai mươi năm nay, nhiều người
trong bọn chúng tôi chỉ gặp
mặt anh chừng vài ba lần.

Cái thù hơn hai mươi năm!
Mà kẻ thù lại chính là người
bạn thân nhất của anh, anh Tảo.

Tôi quên bẵn vì sao tôi quen
anh Phúc và anh Tảo. Chỉ nhớ
rằng hai anh thường đến chơi
chỗ chúng tôi trọ. Có lẽ hai anh
ấy trước kia có học cùng trường
Bảo-hộ với anh tôi. Nhưng,
chúng tôi không khỏi lấy làm lạ
rằng, cũng như chúng tôi, Tảo
và Phúc đều nề sợ anh tôi, dẫu
tuổi các anh ấy suýt soát, có lẽ
hơn tuổi anh tôi.

Tảo và Phúc cũng làm công
trong một nhà buôn của một
người Pháp. Tôi không bao giờ
tò mò hỏi nhà buôn ấy là nhà
nào. Nhưng đoán chừng công
việc cũng không lấy gì làm bẽ
bộn, khó khăn vì thấy anh Phúc
hay nói chuyện đi hát à đào và
anh Tảo còn đủ thời giờ trông
coi giúp việc số sách cho cửa
hang thịt bò của một người bà
con.

Nhờ cái công việc phụ ấy của
anh Tảo mà chúng tôi mua được
thịt bò giá rẻ. Hôm nào anh Tảo

cũng chọn cho miếng ngon nhất,
còn xương nấu « xúp » thì anh
cho rất hậu tuy mỗi hôm trong
sô chúng tôi chỉ biên có một bão.
Mãi sau này tôi mới biết cửa
hang thịt bò là của người bà
con anh Tảo, chứ ngày xưa
tôi vẫn yên trí rằng chính anh
Tảo là chủ. Không phải vì tháng
tháng thấy anh Tảo đến thu tiền
sô, mà vì nhiều thân hình béo tốt,
lực lưỡng. Ngắm cái mặt hồng
hào dãy dặn của anh, tôi không
thể gán cho anh một nghề khác
là nghề bán thịt bò được.

Hơn một năm gần đây, một
hôm tôi đã lại gặp anh. Tôi thấy
anh không thay đổi chút nào.
Vẫn cái tầm vóc to béo, vẫn cái
mặt đỏ gay như quả lựu rám
nắng hồng, da căng thẳng và
bóng loáng, trong đó hai con
mắt xép và một mí long lanh
đưa đi đưa lại rất nhanh, và cái
miệng rộng luôn luôn mở ra
hoặc để nói hay để cười. Tất cả
cái hình ảnh rất quen, rất thân
mặt từ xưa còn giữ được
nguyên vẹn. Nguyên vẹn, cả cử
chi và ngôn ngữ.

Chợt thấy tôi, anh cười ha hả,
vui mừng đến nỗi lẩy tay tôi
mà nói, nói không ngừng như
không cần tôi đáp lại :

— Lâu lắm mới lại gặp cậu.
Thế nào cậu có được mạnh
không? Nghe nói bây giờ cậu
viết văn, phải không?

Thì ra cái thời gian ngoài hai
mươi năm anh Tảo không thèm
kè vào đâu: anh vẫn coi tôi là
một « cậu » em bé mặc quần ngắn
cấp cấp đi nhà trường. Cả tác
phẩm của tôi, anh cũng không
cần đọc; nghe người ta đồn là
đủ rồi. Những lời nói bô bô của

HAI NGƯỜI BẠN

ĐOÀN THIỀN của KHÁI HƯNG

anh làm tôi hơi ngượng, vì lúc
ấy chúng tôi đương ở giữa một
nơi hội họp có tới gần nghìn
người. Nhưng dù bao nhiêu con
mắt tò mò nhìn chúng tôi, dù tôi
muốn bỏ chạy biến đi nơi khác,
tôi vẫn không thể rời được người
bạn xưa: mắt tôi như gián vào
cái mặt đỏ mà bao giờ tôi cũng
đoán thấy dãy thành thực, dãy
thẳng thắn, dãy kabang khái, cái
mặt của Quan Văn-Trường nếu
có một bộ râu dài.

Sự thực, tôi mới biết hai tính
nết của con người kỳ dị ấy. Là
tính vui vẻ, dễ dãi và tính nóng
này, giận dữ.

Cái tính nết thứ nhất đã biểu
lộ ra rõ rệt trong một bữa ăn mà
chúng tôi mời anh đến dự. Hôm
ấy anh bán thịt bò cho chúng tôi
bằng một giá rất rẻ, có thể nói
bán mệt, cho mệt.

Rồi buổi chiều mới gần năm
giờ anh đã đến và chẳng nói
chẳng rằng, anh cởi áo dài ra,
bỏ khăn vát xuống bàn. Đoạn,
anh chạy thẳng xuống bếp. Mãi
sau chúng tôi mới biết anh đã
lắp các món ăn, vì anh rất thạo
về khoa nấu nướng. Bữa cơm ấy
chúng tôi ăn ngon lắm, một phần
nhờ về các món nấu khéo, nhưng
nhất là vì cái tính dễ dãi của
anh Tảo đã làm chúng tôi cảm
động và sung sướng.

Tính nóng này của anh thì ai
cũng phải ghê sợ. Một lần tôi
được mục kích anh đánh người
kéo xe và tôi đã phải rùng mình.
Anh mặc cả năm xu, người xe
bằng lòng, nhưng khi đến nơi
lại giờ giọng vòi vĩnh đòi bảy
xu. Anh Tảo mặt đã đỏ càng đỏ
thêm. Mắt anh đã xép càng
xép quá. Hai hàm răng anh
nghiến lại. Rồi anh nắm tay quai
mạnh một cái. Người xe ngã
khụy và gục đầu vào ngực.
Tức thì anh Tảo nhu bủng

tỉnh cơn mê, cuộn xuống đỡ người
phu xe dậy, xoa vuốt nắn bóp
cho mãi khi người ấy hoàn hồn.
Rồi anh ăn hai bát vào bàn tay
người ấy và giục: « Đi, đi ngay
không có lại khồ bây giờ! »

Còn người bạn thân của anh?
Còn anh Phúc?

Đem so sánh với anh, thì đó
thực là một cái trái ngược, trái
ngược từ hình thể cho chí tinh
thần.

Về hình thể, nếu Tảo là ông
ác thì Phúc là ông thiện. Một
người mặt đỏ như lúc nào cũng
say rượu, một người mặt tái như
mắc bệnh thiếu máu. Trong
gương mặt nhợt nhạt ấy cái gi
cũng chậm chạp, lười biếng:
hai con mắt lim dim hấp háy
như buồn ngủ; cái trán rộng và
cao, yên lặng và thư thái, người
ta đoán trong đó, những tư
tưởng, những ý nghĩ cũng yên
lặng và thư thái, ngầm ngầm như
lửa âm ỷ cháy trong đồng trâu
phủ kin tro. Cố lè trên cái
mặt lạnh lùng ấy chỉ có cái
miệng là hoạt động, tuy hoạt
động một cách cũng uể oải,
lạnh lùng. Trong khi anh
ngồi nghe chuyện, tất cả mắt,
trán, tai anh như dề ở đâu đâu.
Duy có cái miệng anh là tỏ rằng
anh dương chú ý đến câu chuyện:
Vì luôn luôn nó nhếch ra, nó
mùm mím, nó hơi hé dè hở hàng
răng không đều và trắng bệch.

Chính nhờ về cái miệng có
duyên ấy mà anh Phúc đã được
anh em tặng cho cái biệt hiệu
« phán già » ngay từ thời anh con
theo học năm thứ nhất tại trường
Bảo-hộ. Người ta cho anh nói
khéo như một ông phán già.

Sự thực thì những câu trả lời
dung chờ của anh rất nhanh, rất
ngắn nhưng rất ngọt ngào, rất
buồn cười, có khi rất chua chát
nữa. Nhờ thế mà anh đã khét
tiếng ở các nhà có dão và ai ai

PRÉPARATION AUX DIVERS EXAMENS & CONCOURS COURS du SOIR

de FRANÇAIS & MATHÉMATIQUES

(à la Société d'Enseignement Mutual, Hanoi)
par M.M. VŨ ĐÌNH LIÊN, ĐOAN PHÚ TỬ, TRẦN VĂN TUYỀN
1. — Cours de FRANCAIS 1er degré (1ère et 2ème années P. S.) ... 1\$00
2. — Cours de FRANCAIS 2ème degré (B. E. et D. E. P. S. I.) ... 1\$00
3. — Cours de MATHÉMATIQUES (cours complet) ... 1\$00

Ouverture : 2 OCTOBRE 1939

Pour tous renseignements, s'adresser à la
SOCIÉTÉ D'ENSEIGNEMENT MUTUEL
59, RUE DES EVENTAILS — HANOI

cũng phải sợ anh.

Nhưng cái miệng anh không
những chỗ có tài châm chọc, nó
lại có cả tài kẽ chuyện.

Tôi yêu anh, thích anh cũng
vì cái tài ấy. Những câu chuyện
cô tích, hay tiểu lâm cũ rich mà
ai ai cũng đã nghe thuật di thuật
lại hàng chục lần, nhưng câu
chuyện ấy ở miệng anh kẽ lại,
vẫn làm cho mọi người phá lèn
cười vui sướng. Hình như anh
Phúc đã nhận được hết cả những
bí thuật của khoa kẽ chuyện. Chỉ
hơi lèn giọng, xuống giọng, chỉ
ngừng lại một vài giây, anh cũng
đã làm tôn giá trị những ý
tưởng tầm thường và, ở người
khác, có lẽ nhạt nhẽo nữa.

Tôi mê nhất những chuyện
chiếu bóng của anh. Anh kẽ
thông thả, từ từ, khiến người
nghe như trông thấy đương lần
ra trên màn bạc, như được ngắm
các nhân vật cử động, nói cười,
tuy thời ấy chưa có chiếu bóng
nói. Những chuyện từng hồi, anh
cũng kẽ từng hồi. Tôi chồ nghĩ,
nghĩa là chỗ khiến người ta hồi
hộp, sợ hãi, mong ngóng đoạn
tiếp, anh ngưng lại hoặc dè dánh
diêm hút thuốc lá, hoặc dè nâm
im một lúc lâu như đã ngủ.
Anh chỉ kẽ chuyện ban đêm,
những đêm anh ở lại ngủ cùng
giường với chúng tôi.

Ngoài cái thú kẽ chuyện, anh
Phúc còn có cái thú làm thơ.
Thơ anh tôi không biết có hay
không, nhưng tôi nhớ hình như
buồn lắm và ác lắm. Anh Phúc
ưa những tư tưởng chán đời và
trào phúng. Nghe đâu nhiều lần
anh đã xướng họa với thi sĩ Tân
Đà, trong những tiệc rượu say
sưa. Tôi thì tôi không phục tài
làm thơ của anh bằng cái tài
thuộc thơ người khác. Thơ
Xuân Hương, thơ Yên Đò, thơ
của khắp các nhà thi sĩ cõi kim,
anh đọc vanh vách, không vấp
một câu, mà anh đọc với cái
giọng trầm trồ rất dễ yêu.

Người ta nói nhở về cái tài kẽ
chuyện và cái điệu thơ sâu êm ái,
Phúc đã chiếm được nhiều trái
tim lâng mạn, da tinh, da tú.
Mà chính Phúc cũng tự phụ khoe
khoang rằng chưa hề mất tiền
cho tình nhân cõi đầu bao giờ.
Có lẽ anh không khoác lác đâu,
vì chính trong bọn chúng tôi, ít
người đã thoát khỏi sức hút của
cái duyên thăm ấy.

Và tôi đoán rằng chưa chắc
cái duyên thăm đã không giúp
một phần lớn trong sự đắc thắng
trên đường đời của Phúc: Tay
trắng, Phúc đã trở nên có bạc
vạn, làm chủ hai ba tòa nhà ở
Hà-thành. Đó không phải là một
viên thu ký nhà buôn cần cù như
Tảo. Vì thế, để Tảo mà dung
quần trên ghế làm công, anh bỏ

ra kinh doanh các việc to tát và
nguy hiểm. Ngày nay Tảo vẫn
còn làm công, và nghe chừng
cũng dè ra được cái vốn dăm
bảy nghìn.

Cái chí của hai người bạn cũng
như cái tài của họ cách nhau là
thế, một dẳng ngang và một dẳng
vận. Mà trí thứ: và tình tình họ
còn cách nhau xa hơn nữa.
Chóng tôi vẫn không hiểu tại sao
hai người lại thân nhau được,
lại yêu nhau được? Tôi đoán
chừng, nhưng đó chỉ là đoán
phỏng, hai người hợp nhau ở
chỗ cùng tôn trọng luân lý Á
Đông. Thực vậy, tình bằng hữu
của họ giống như tình bằng hữu
của Lưu, Quan, Trương vậy. Họ
săn sóc đến nhau, coi gia đình
bạn như gia đình của mình. Một
hôm lại chơi hai người — họ
thuê nhà cùng ở với nhau — tôi
đã cảm động ngắm họ thu xếp
hành lý cho con gái một người
bạn ở trọ nhà họ, nay tới hè về
Nam-dịnh với cha mẹ. Họ không
quên một vật nhỏ, dặn dì dặn
lại mãi những điều thông thường
mà người con gái mười lăm tuổi
kia hẳn phải biết.

Nhưng hai người bạn ấy bỗng
giận nhau, thù nhau. Còn ai
biết tại sao. Chúng tôi cũng
không biết họ giận nhau từ bao
giờ. Một hôm gặp Phúc tôi hỏi
thăm tin tức của Tảo, Phúc lạnh
lùng đáp: « không biết ». Nhưng
Tảo thì thật thà và sôi nổi hơn.
Tôi vừa đọc tên Phúc, anh
đã vội sụt tay gật liền: « Cậu
đừng nói đến thẳng ấy với tôi
nữa. Tôi đã thề không nhìn mặt
nó ! »

Sự thù ghét đến thế ư ? Và
chắc hẳn nó có một nguyên
nhân sâu xa, quan hệ lắm. Trong
hơn hai mươi năm nay những
người quen biết Tảo và Phúc gặp
nhau thường bàn tán về cái thù
gần gốc thế kỷ ấy. Họ nêu ra
nhiều thuyết lầm. Họ dựng thành
hỗn tung thiêng tiêu thuyết. Có
kẻ cho rằng vì tình. Có kẻ đoán
rằng vì luân lý. Lại có kẻ tin chắc
rằng vì chính trị. Nhưng sự thực
vẫn không ai biết. Sự thực vẫn
chôn sâu trong óc trong tim hai

người bạn xưa, dã, nén bài
cửu địch trú danh.

Cái điều này quân tử trong cái
thù kinh niêm của hai người. Là
họ không từng nói xấu nhau một
câu. Họ chỉ yên lặng ghét nhau,
yên lặng khinh nhau, yên lặng
tránh nhau. Gặp nhau ngoài phố
và không kịp láng, thế nào một
người cũng vào một cửa hàng
và mua thức gì dè chờ cho người
kia đi qua. Nếu không có cửa
hang thì họ gö cửa liều vào chơi
một nhà không quen biết.

Lại điều này nữa, cái thù của
hai người không tiến mà cũng
không lui. Trong bao năm lúc
nào cũng thản nhiên, thoảng qua,
nhưng sự thực, chúng tôi biết,
vô vẫn âm thầm nung đốt hai
tâm bồn khô sò.

Bỗng cách đây ba bốn tháng,
Đạt gặp Tảo. Và chính Tảo bảo
cho Đạt biết cái tin buồn: Phúc
vừa chết được mươi hôm. Anh tiếp:

— Nghĩa từ là nghĩa tận, cậu
ạ. Tôi cũng có mang vàng hương
dến viếng nó. Nhưng giữ lời thề,
tôi không nhìn mặt nó, tôi không
nhìn cả cái áo quan dụng nó
nữa.

Đạt ngẩn ngơ nói:

— Câu chuyện thù hận của
hai anh, lâu nay tôi không dám
hỏi đến, sợ ở trong có điều bi
mặt phạm tới danh dự hai anh.
Nhưng nay anh Phúc đã từ trần
rồi thì anh có thể cho tôi biết
cái duyên cớ đã khiến hai anh
giận ghét nhau không ?

Anh Tảo ngẫm nghĩ một lát
rồi trả lời :

— Được. Nay nó chết rồi thì
tôi có thể kẽ lại đầu đuôi câu
chuyện với cậu lắm. Hôm ấy tôi
và nó đương ngồi ở phòng giấy
thì chủ vào đưa cho nó một tập
giấy dày và bảo nó: « Anh làm
việc này, Tuyên làm việc này, còn
thừa bao nhiêu việc khác giao
tất cả cho Tảo ». Cậu có biết nó trả
lời thế nào với chủ không ? Nó
nói gọn thon lỏn: « Mais monsieur,
je suis sûr que Tảo en est
incapable » (1) Đấy câu Pháp

1. Nhưng thưa ông tôi chắc Tảo không
làm nổi đâu.

văn của nó đấy, tôi không thêm
bớt một chữ. Câu tính có tiếng
anh em không ? Hết chủ rỗng
minh « nece, able » mà lại bớt chủ
ngay trước mặt mình. Lúc đấy
giờ tôi đương bắn viết bức thư về
thẩm thày tôi ốm (Chứng Tảo cho
rằng đó là một bồn phản thiêng
liêng nên càng giận hận) Tôi liền
gấp tờ giấy lại, đúng phắt lên
nói với chủ : « Confiez-moi toutes
ces affaires et vous verrez dans
une heure si je suis capable ou
non » (2) (Đó cũng là, theo lời Tảo,
câu đáp nguyên văn của anh
trong khi anh túc giận).

Thế là từ hôm ấy, từ giờ ấy,
từ phút ấy, hai người bạn không
nói với nhau một lời, không nhìn
tới mặt nhau nữa.

Nghe Đạt thuật xong chuyện,
tôi kinh hoảng bảo anh :

— Trời ơi ! nếu quả thế thì hai
người đã giận oan nhau trong
gần một phần tư thế kỷ nay rồi.
Lỗi chỉ ở câu tiếng Pháp. Vì tôi
chắc không có lý gì anh Phúc lại
bớt chủ đề phản bạn ngay trước
mặt bạn. Và câu Pháp văn của
anh chỉ có nghĩa : « Thưa ông,
nếu ông giao tất cả công việc cho
Tảo thì Tảo nó không thể làm
xuê được đâu ». Sự thực Phúc
chỉ có lòng tốt với bạn.

Đạt cười đáp :

— Ủ, nhưng sao Phúc cõi
giận, cũng thù Tảo ?

— Lại cũng vì câu trả lời tiếng
Pháp của Tảo. Phúc cho là Tảo
nói xược mình, khinh bỉ mình
ở trước mặt một người Pháp.
Thế rồi hai người chôn sâu trong
lòng những điều uất ức, không
đem ra phán trần, bày tỏ với ai,
một người vì tính nết thâm trầm,
một người vì tâm hồn khảng
khái.

Đạt kết luận bằng một câu triết
ly :

— Có lẽ những thù hận sâu
xa, to tát của người ta toàn có
những nguyên nhân nồng nỗi,
vô lý, buồn cười như thế cá.

Khái Hưng

2. Ông cứ giao các công việc cho tôi,
trong một giờ ông sẽ biết tôi là nỗi
hay không.

Docteur
CAO XUÂN CẨM
de la Faculté de Paris
CHUYÊN TRỊ:
HÓA HỌA LIỄU và MỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại:
152, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hồi-Thiền)
Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Ký, phố Hồ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 35 một quyển

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tú-Xuyên

tại

Cao lầu Tú - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIÁY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vi MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán mợ ấy làm. Trong chỗ vợ chồng đường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên!



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cám-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thử xuái tim đâu nữa!



— Thuốc VẠN-BẢO là cựu-tin của tình yêu. Khi trước nếu ba đã biết dùng nó, thi đâu phả riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bồ-thận cựu-truyền. Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN-HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ-BÌNH-DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

**ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu
Bất Haiphong, Nguyễn-văn-Bứ
11 Rue des Caisseaux Hanoi**

(Tiếp theo)

Rồi bắt đầu có những tấn kịch trong gia đình chàng vui tính, nhưng nóng nẩy. Chàng quen thẳng tay với lũ vô-lại, nhanh nhản ở Lyon. Khi không nhận được nữa, chỉ còn cách dùng vũ lực đối phó với bà vợ. Đàn bà biết điều sẽ biết thân, im ngay. Vợ chàng lại không biết điều. Nhưng cứ xui nên chàng đánh đập vợ càng xảy ra luôn. Nàng trả thù chồng bằng cách la lèng la phố, gọi chồng là đồ vú-phu. Hai vợ chồng ở một căn nhà có hai phòng trên cùng gác thứ năm một tòa nhà lớn. Nàng bảo với lân-cận rằng thế nào một ngày kia « hàn » cũng giết mìn. Thực ra, không ai tốt tính như chàng. Vợ tài mảng chồng sài phí rượu chè hay vung tiền cho gái. Kề ra địa vị chàng không thiếu gì co-hội, mà chàng, cũng như mọi người, không dại gì mà đè nhau. Tính chàng vốn phóng-khoáng, lúc nào cũng sẵn lòng thử một tuần! rượu. Mỗi khi một cô gái đồng-đưa u uốn sâm cái mủ hay đai tất lụa, chàng không hề từ chối bao giờ. Bà vợ làm như món tiền tiêu ngoại ấy như tiền riêng của mình bị đánh cắp. Bất chồng phải tách bạch từng đồng xu nhỏ. Ông chồng có khôi hài rằng tiền đem ném xuống sông xuống ao rồi, thi vợ lại nói tam bành Lời dì tiếng lại nanh nọc, giọng nói the-thé, lúc nào cũng lung-b匡 luôn mồm. Đóng nói là gắt. Thật hết sức khó chịu.

Remire kè nồng nỗi mìn' cho chúng bạn, vợ mình mè nheo thế nào. Một ngày it ra mười lần, chàng ăn nán trót lấy phải người vợ như thế. Và một đôi khi, chàng nói thêm rằng nếu nó không ốm chết từ chết tuyệt cũng đến cơ chàng phải giết quách đi.

Vì có nhời nhẽ kia, vì những câu bông đùa của chàng, vì lời vợ than vắn với hàng xóm mà chàng bị kết án mười hai năm khổ sai. Đang thẳng ra, chàng chỉ đáng bị độ ba, bốn năm tù ở bên Pháp.

Tấn kịch kết liễu giữa một ngày hè oi-ê. Hôm ấy Remire bay gắt gông: thật hiếm có. Một vụ đánh công vừa xảy ra với nhiều trận rung đột kích liệt. Thủ thuyền phản đối những cuộc bắt bớ. Remire bị một quả vào quai hàm, phải dùng đến dùi cui. Trời nóng bức, đưa người bị bắt về bóp không phải dễ dàng gì. Chàng định bụng về nhà thay áo, đến uống ngum bia ở tiệm rồi đánh vài ván bài. Vợ chàng hỏi tiền, nhẹ ngay lúc chàng đương cầm quai hàm. Chàng trả lời rằng hết, thi bà vợ bắt đầu bù lu bù loa, nào là chỉ có tiền đi uống, còn tiền chợ thì không, mặc ai chết đòi thiết. Chàng bảo vợ phải im. Vợ liền ra đứng áu toa & cửa nhất quyết không cho đi nếu không có tiền. Miệng quát vợ cát ra chỗ khác, chàng sán bước đi bừa. Vợ rút ngay cái súng sáu mà chồng vừa tháo bô lúc thay áo, giơ súng sê bắn nêu chồng tiễn thêm bước nữa. Chàng đã từng gặp những kẻ giết người nguy hiểm bằng mày, giật lại ngay được súng. Bà vợ giàn lên, thoi ngay vào cái hàm đã đau sần. Chàng diếng người phát rõ, bóp cù súng, bóp hai lần, vợ phục xuống. Chàng ngâm nhìn vợ trong một lúc, ngo-ngác cả người. Vợ chàng đã chết. Trước hết, chàng thấy nhẹ một gánh nặng nè. Lâng tai, thi hàng xóm đi vắng cả không ai nghe

MỘT CÔNG CHỨC

TRUYỀN NGÀN của W.SOMERSET MAUGHAM
HUYỀN HÀ dịch

theo bản chữ Pháp của bà E. R. Blanchet



thấy tiếng súng. Chàng mới có thi giờ trở lại, mặc phầm phục, khóa trái cửa, bỏ thia vào túi. Chàng ghé qua quán rượu độ năm phút, uống một cốc bia rồi lại sở cảnh-sát. Viện chánh thanh-tria hãy còn đấy, vì bận những việc mới xảy ra. Remire tìm đến ông và thú nhận đầu đuôi. Chàng bị giam cả đêm hôm ấy trong xà-lim, bên những người họ đinh-công vừa bị chàng bắt. Trong lúc thê-thảm như vậy, chàng còn đề ý đến cái lát-leo chua chát của cuộc đời.

Remire đóng đai, thường ra tòa khai trong những vụ sát nhân. Chàng luôn được cảm thấy thú-vi là lùng, là xem-bi-cáo-nhân thêm nặng tội vì lời chứng thực của chính bạo hữu họ. Mặc dầu có sự từng trải ấy, chàng phải phát ghê tởm trong việc của mình, khi nghe lời khai ở Tòa của người chủ quán rượu mìn' tra nhất, của người bạn trong đắc nhất lúc đi cầu và ché chén. Họ như ghi chép tất cả lò, bông đùa, lời chàng than thở vì vợ, chàng hâm dọa giết vợ thế nào. Trời ơi, lúc nói ra, ai chả hểu là chuyện bông lơn!

Chàng xưa nay không ngàn ngại giúp họ. Trong việc cảnh-sát, họ phải cần đến chàng luôn. Chàng không bao giờ tiếc tiền. Thế mà ra trước tòa, những người làm chứng ấy như khoán khoái vô cùng, kè từng li từng tí những điều thật buộc lấy chàng.

Họ tả chàng là một anh trai dĩ tính, nóng nẩy, hoang phi, lười và dü tật. Không có gì sai hơn. Chàng chỉ là một người tốt, dễ-dãi, không lối thối với ai miễn không ai sinh sỵ với mình. Sao chàng lại không có quyền chơi vài ván bài, uống một hớp bia! Chàng mê gái

thật, nhưng dã sao? Bừng trước bờ thềm, chàng tự hỏi xưa nay bao nhiêu người được xử nhẹ hơn mìn', nếu tất cả những lời nói dùa, lở mồm lỡ miệng, những lầm lỗi của họ bị phơi ra ánh sáng như thế. Chàng yên chịu cái án khổ sai. Đại diện cho luật pháp, mà chính mình mắc trọng tội, thật không oan. Nhưng chàng không phải là kẻ giết người, chỉ là kẻ bị đặt vào một rủ-ro thảm khốc mà thôi.

Ở Saint-Laurent-du-Maroni, ở nơi đây đọa ấy, chàng vẫn còn bộ óc một đội xếp, tuy rằng mìn' vẫn khoác áo dọc đố trắng, đội cái mũ rơm xấu gớm ghiec. Chàng chung dung với lũ khổ sai, nhưng ghét cay ghét đắng chúng. Vừa ghét, vừa khinh bỉ. Không giao thiệp với họ, và cũng không sệt gi chúng đâu. Chàng biết chúng một cách rõ rệt. Cũng như mọi người, chàng có một con giao-gâm, dễ-dùng khi lâm sự. Không lối thối gì với ai, nhưng chờ có ai dây vợ, dây...

Xưa kia ở Lyon, chàng được xếp rất đề ý, vì công việc mầu-mực. Ở nhà pha, banh kiêm chàng rất đáng khen. Chàng hiểu biết quan cai-trị vốn ra kẻ không sinh sụ, yên phận và chịu khó. Người ta cho chàng làm việc nhẹ; rồi chàng được ngủ ở xà-lim riêng, đỡ phải sụ chung chạ ghê tởm trong phòng ngủ chung. Chàng rất vua ý các người gác; và lại họ cũng tốt bụng, biết chàng xưa kia là bọn đồng nghiệp, nên coi chàng như anh em. Chàng được ông quan Tư tin cẩn; rồi chàng đi ở cho một ông quan cao-tri. Ngoài giờ ngủ trong đê-la, chàng hoàn-toàn tự-do. Mỗi buổi sáng, chàng đưa các con chở đi học; đến chiều dẫn chúng

về nhà. Chàng chế tạo đồ chơi cho lũ trẻ. Chàng theo bà chủ đi chợ để mang các thức ăn. Chàng thường nói chuyện với bà ấy thật lâu. Cả gia đình họ đều yêu tình bông lúa và cái cười vui vẻ của chàng. Đời chàng lại thấy dễ chịu.

Sau đó ba năm, ông chủ phải dời đi Cayenne. Thực đáng phiền. Khi ấy, khuyết một chân dao-phủ, chàng vào kẽ lỗn. Lại được làm việc nhà nước, lại trở nên một công-chức. Chàng sung sướng được có nóc nhà riêng, dù là một túp nhà rất xoàng. Không phải mặc áo nhà pha, lại được đeo tóc và đeo râu mép. Chàng không quan tâm đến bạn tội nhân, chàng nhìn chàng bằng cặp mắt ghê tởm và khiêu khích. Chàng nhìn lại lũ ấy — phường cẩn bã của xã-hội — cũng thế. Khi chàng nằm tai xách ở sọt ra cái đầu be bét máu của kẻ bị chém, giờ ra nó i cầu thường-lệ: « Nhân danh dân-tộc nước Pháp, đã thi-hành công-lý ! », lúc đó chàng cảm thấy mình thay mặt cho chính-phủ cộng-hòa. Chàng che chở xã-hội, chống lại lũ sát nhân, chàng giữ gìn luật-pháp và trật-tự.

Mỗi lần chém, chàng được thưởng một trăm quan. Tiền ấy gồm với tiền bà chủ ngực mua cá, chàng có thể xa xỉ chút ít và tiêu thừa thãi.

Bây giờ chàng ngồi trên móm đá, chìm đắm trong niềm u-lịch buồn chiểu, băn khoăn không biết số tiền thưởng ngày mai sẽ tiêu gì. Thỉnh thoảng cần câu mấp máy. Có lúc được cá, kéo cần lên, tháo lưỡi, thay mồi, tay làm, mà óc vẫn liên miên những ý đang nghĩ. Sáu trăm quan ! Món tiền khá lớn. Mua gì bây giờ ? Trong nhà không còn thiếu gì, có trữ đủ các gia-vị ; khoản rượu mạnh thị thừa cho trù-lực xoàng của mình ; đủ các thứ đồ đe câu cá ; quần áo thì còn tốt chán.

Chàng sẽ đe dành món tiền ấy. Từ trước, đã có ít vốn riêng chôn ở gốc cây đa-đủ. Giá Adèle mà biết ông chồng chí-thú đe dành tiền ! Chàng cốt nín cười vì ý nghĩ ấy. Hà tiếu như mụ thấy thế cũng mát ruột đấy nhỉ !

Chàng dành dụm đợi ngày mẫn hạn tù. Đây mới là lúc khó khăn. Ở nhà pha, tội nhân còn có nhà ở, có miếng ăn. Hết hạn tù, họ bắt buộc phải ở lại xứ mấy năm, họ phải lo lấy tấm thân. Ai này đều nhận rằng hình phạt thật mới bắt đầu khi họ được tha. Không bồng im công ăn việc làm. Những người cai thầu không dùng đến họ, vì các chức-sự trong ngực cho thuê lũ khồ-sai bằng một giá bất khả caphael-tranh. Họ ngủ ở phố chợ, lấy đất trời làm màn chiếu. Vì thử được các ông cố trong nhà dòng Đô-thé cho ăn, thì họ hì hả lầm ; nhưng đôi được miếng ăn, họ phải làm cật sức, và phải đi lề nhà thờ nữa. Nhiều lúc họ tái phạm một trọng tội, mục đích chỉ đe vào tù nương-náu qua ngày.

Remire không muốn gặp điều bất trắc. Chàng định đe vốn ra buôn bán. Hi vọng được phép đơn ở Cayenne một quán rượu. Có lẽ buổi đầu người ta còn ngần ngại không muôn lai vãng đến nhà một tên dao-phủ. Nhưng nếu nhà hàng có rượu ngon, họ còn ngần ngại gì chẳng lui tối luôn, và lại chàng vốn thực thà và ngần nắp. Thỉnh thoảng có khách du-lịch tò-mò ghé qua

Cayenne : rồi ra, khi trở về nhà, họ sẽ vội vã khoe rằng đã được uống thử rượu nóng ngoan nhất ở Cayenne, mà lại uống ở nhà người dao-phủ, mới khosé chứ !

Nhưng ngày tốt đẹp ấy còn xa lâm.

vào ráng với chỗ dầu còn lại. Chàng hút mùi thơm tỏa ra. Rồi chàng chăm đèn. Để hái một vài ngọn rau ở vườn, đem rửa, để chọn món xà-lách. Chàng tự phụ không ai chọn khéo hơn mình được. Chàng uống một cốc rượu mạnh

thể được không ? Thật nô rành-rành ra đây : người không thiểu thốn gì là người sung sướng ; chàng muốn gì có ấy, vậy thì chàng là người sung sướng. Một ý nghĩ vui ra, khiến chàng vui cười :

— Đúng rồi. Vì Adèle mà ta được nha thế này !

« Ô ! cái con mèo Adèle ! Cái con đồ tồi ấy !... »

Chàng nghĩ bụng nên làm một giấc ngủ. Đề đồng hồ báo thức hồi nửa đêm kím một khắc. Chàng đặt lung xuồng giường, vài phút sau thi ngủ. Một giấc ngủ phẳng lì không móng-mị.

Tiếng chuông reo đột-ngoặt đánh thức chàng. Chàng nhớ ngay vì sao phải dậy. Vuôn vai, uể oải :

— Hừ ! Bi làm nghề gì cũng có cái khổ.

Chàng chui ra ngoài màn, thắp đèn. Rửa mặt, rửa tay trong nước lạnh. Bép hôm ấm ướt, chàng phải nốc một cốc rượu mạnh. Chàng tính phải đem theo một chai rượu con : với người phụ nữ, có khi cần đến.

— Nếu hắn hoảng sợ, rồi không biết làm ăn thế nào !

Thật đèn đui mới phải chém sáu người trong lúc này. Giá có một mạng, thì cũng không cần anh phụ ngốc nognghéch ấy. Nhưng đằng này còn những năm đứa đứng đợi kia...

Chàng rún va :

— Chà, thế nào xong thi thôi !

Chàng lấy lược gỡ mờ tóc rối beng, và lấy bàn chải, chải bộ râu mép tốt đẹp. Miệng hút thuốc lá, chàng đi qua vườn, mở cái cổng đào chắc chắn, khóa trái lại.

Đêm không có trăng. Chàng huýt còi gọi chó. Lạ, sao chúng không lại. Chàng huýt lần nữa. Có lẽ chúng mãi tranh nhau con chuột mới vồ được. Thật rõ đòn chó có khác. Sẽ cho chúng một trận đòn sau có gọi phải ba chân bốn cẳng lại ngay ! Chàng tiến về phía nhà lao. Dưới khóm dừa, tối đèn như mực, chàng tiếc không có lúp chó. Còn đòn nழ mươi thước thi hết rặng cây. Chàng vung dạ thấy có ánh đèn ở nhà chủ ngực. Chàng mỉm cười, biết rằng có ánh đèn trong lúc này, nghĩa là ông đốc đương đợi giờ chém, không ngủ được. Phản nứa, ông khó chịu lây vì lúp sai hay cựu khô sai, những đêm hôm có án chém, chúng ló lảng và khó chịu. Vả lại trong trường hợp này, chúng có thể làm loạn, nên các người canh gác phải cẩn mật, súng đạn sẵn sàng.

(xem tiếp trang 18)

SOMERSET MAUGHAM



Ngay bây giờ, muốn thử gì sao không mua luôn ? Chàng nghĩ nát óc. Không, chàng chẳng cần dùng gì cả. Chàng ngạc nhiên có sự đầy-đủ ấy, đôi mắt xà-xăm không chăm chú vào cái phao nữa. Bề lặng một cách thần tiên, phản chiếu tất cả màu sắc của mặt trời lặn. Trên vòm trời, một ngói sao cô-d襍 sáng ngồi.

Chàng vụt oẳn một cảm giác mới mê : — Ô ! khi ta không thiểu thốn gì, ấy chính là hạnh-phúc.

Chàng vuốt bộ râu mép tốt tươi. Đôi mắt xanh biếc sáng lên.

— Còn phải nói gì nữa, ta thật sung sướng, ai ngờ đâu...

Điếc mới khám phá làm chàng lao-đao, không hết kinh ngạc. Ý tưởng ấy như một nguy-biện, nhưng luận cho kỹ, thật rất đúng, chắc nịch như một thế cờ.

— Sung sướng ! thử hỏi bao nhiêu người được nhu mến ? Mà lại ở Saint-Laurent-du-Maroni ! xuôt đời ta, ai ngờ đến chốn này, mới được nhu vậy !

Mặt trời lặn hẳn. Cá câu được thừa dùng cho bữa tối và bữa sáng hôm sau. Remire kéo cần lên, buộc cá lại rồi trở về. Nhà chàng cách chừng mấy bước. Dóm một tí thì được lửa ngay, chẳng mấy chốc bốn con cá nhỏ đã dập trong chảo. Chàng lựa dùng thử dầu tốt, dầu ô-liu tuy đắt, nhưng tiền nào của ấy. Bánh mì nhà pha ăn được. Cá chin, chàng bỏ hai mẩu bánh

Pull'over - Chandail...

Hàng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sơi, dù các kiều, các lối, các màu.

Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUẾ

— HANOI —



TRÔNG GIỜ

Kiểm duyệt bô

MỘT THỨ TIẾNG CHỈ CÓ HAI NGƯỜI NÓI

GIAO SƯ H. V. Badicq dạy trường cao đẳng Cambridge, vừa mới đăng trong tạp chí của nhà trường rằng đã năm năm nay ông theo đuổi công việc làm một quyền lự vị và một quyền mạo tiếng Kothon và chỉ nay mai ông có thể xuất bản những những sách đáng chú ý ấy được. Thứ tiếng ấy trước kia là một thứ ngữ rất thông dụng ở miền Tâng-lang, nay còn sót lại một nền văn chương khá hay, nhưng dân tộc nói tiếng ấy tiêu diệt hết đã nghìn năm nay. Ngày nay chỉ còn vài nhà chuyên môn biết rằng còn có thứ tiếng Kothon mà khắp hoàn cầu chỉ có hai người nói được: Giáo sư Badicq và một người Nhật đồng nghiệp của ông ở trường cao đẳng Tokio.

Điều đáng chú ý là hai nhà thông thái Anh và Nhật khi gặp nhau, cách vài năm nay, chỉ có thể nói chuyện bằng tiếng Kothon, vì ông nọ không biết tiếng nói ông kia. Nhưng chính chỗ đó đã khiến hai người bất bình với nhau, vì có một sự phản đối lớn chia rẽ hai bên về vấn đề chia một tiếng động từ của tiếng Kothon. Sự cãi cọ trở nên kịch liệt và hai nhà thông thái bỏ nhau, giận dữ lên, đến nỗi từ đây hai ông không nói chuyện với nhau nữa.

(Messidor) — M.

NGÀY NAY

Yu-Tsui, Yunnanfou. 1.) — Nếu ta lấy con mèo từ tể mà hôm động phòng ta thấy không còn tàn: mà người con gái ấy bị đánh lừa người chồng bằng cách chiết trá; ta nên xử trí thế nào?

— Trước hết, không thể bằng và có gì mà có thể quả quyết người con gái còn tàn hay không được. Nhữn chúng có mà người ta vẫn nhắc đến không phải là những chứng cứ xác thu và chắc chắn. Nhưng ví dụ ta có bí chắc rằng người con gái đã mất là chẳng nữa, cái phương pháp xử sự là sự nhất chẳng phải là cứ yên lặng và không biết sao? Người con gái sẽ lòng tốt của ta mà đem lòng yêu mì kinh phục mình. Hạnh phúc đầu tiên phải ở một cái màng vẫn còn hay là mất?

Yu-Tsui, Yunnanfou. 2.) — Con gái con mèo, đến tuổi nào nên lấy vợ, lấy chồng, nếu quá sớm thì có hại gì không?

— Lấy vợ hay lấy chồng sớm quí đều có hại, vì lúc đó tinh thần và thể chất chưa đến cái độ này nở và phát triển đầy đủ. Con gái 16 tuổi, con trai 18 tuổi trở đi mới nên thành gia thất là phải. Cố nhiên là muộn hơn thế cũng chẳng sao.

T. S. V. B., Hadong. — Tôi gửi một người đã hai năm. Chưa từng lỗi tình những khi gặp mặt, tôi đã viết nhiều thư, người ấy chỉ nhận mà không trả lời.

Nag chẳng may người nhà tôi có chuyển bất bình (vì sự buôn bán) với người ta. Một hôm tôi gửi thư đến thì mấy hôm sau tôi nhận được thư gửi trả lại. (Phong bì có tên tôi lúc giờ ra thi lại là thư tôi đã gửi đi). Vậy cách xử trí thế nào?

— Cần xử trí thế nào nữa? Chỉ có thôi đi là hơn cả. Ông cũng là một người bền chí là: người ta nhận ba nhiêu thư của ông không trả lời, mà ông vẫn cứ đeo đuổi mãi. Ông chua biếu rằng người ta không bằng lòng ư?

M. Van-Chi, Nha Trang. — 1.) Theo lý nhà giấy hép gửi các giấy về bài đăng báo, phần dán bao nhiêu tem, từ 20 đến 100 grammes.

— Những bài gửi đăng báo để ogl chỉ phải dán tem 04.03.

2.) Muốn mua các sách về Sciences occultes như Chiromancie, Graphologie, ở Hanoi có hàng sách nào bán sách loại ấy?

— Những sách đó ở các hiệu sách Taipin, I D E O đều có bán. Ông có viết thư hỏi.

Pham-xuân-Huu, Saigon. — 1.) Vì sao sinh nhai, người con một có nên để mẹ già ở nhà mà đi xa không? Như vậy có mang tiếng là một người con bất hiếu không?

M. dịch

Voronoff

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BỒ THẬP

của PHỤC ĐÁNG ĐƯỢC HÀNG không dại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ già.

NÓI CHUYÊN

Sao lại có cái quan niệm bắt
hiểu một cách kỳ quặc như thế? Sự bắt
hiểu chính là khi người con khôngh chia
kiểm ăn để nuôi mẹ. Còn vì bắt buộc
mà phải đi xa thì có gì là bất biến?

2.) Hai vợ chồng không hiểu nhau, không
hợp nhau, có nên ở chung với nhau không?
Và phải làm cách nào?

Hai vợ chồng không hợp tình
nhau, có thể theo cách ở riêng, think
thoảng mới gặp nhau thôi. Nhưng nếu
thế mà vẫn không xong thì chỉ còn có
một cách là ly dị.

3.) Có nên nói cho người con gái hagy cõn
ngay thư biết là mình yêu họ không? Nên
tô ra tình yêu theo tinh bâng hưu, tình anh
em, hay bằng tình yêu trai gái?

— Ngày thứ đây nghĩa là gì? Là
còn ít tuổi, bay nói về tình tình? Có
thể là tình yêu lâm, nếu yêu người ta.
Nhưng ông yêu người ta theo tình trai
gái thì cứ việc tỏ thẳng như thế, có sao
lại tìm cách giả dối che đây bằng một
thứ tình khác?

Nav-Nish, Laos. — Muốn thành một ván
si phải có những điều kiện gì. (Học lực
phải đến trình độ nào? Cần phải có những
đức tính gì?) Có thể bằng cách luyện tập
trở nên vân sỹ hay thí sĩ được không? Học
trò khi còn đi học có nên viết văn hay làm
thơ không? Sự ấy có ích hay có hại đến
sự tiến bộ của học vấn?

Muốn thành một thi sĩ, trước hết
phải là một... thi sĩ đã. Nghĩa là phải
có những tài năng mà trời đã phú cho,
chứ không thể học thành thi sĩ như ta
học đi làm thầy phán được. Nếu xét
minh không có những tài năng tự nhiên
ấy, thi nên thôi làm thơ đi, vì đó không
phải là một sự hèn kém gì. Người thợ
mộc giỏi cũng giá trị ngang như nhà thi
sĩ bay. Còn là học trò thì chỉ nên nghĩ
đến một việc: là học. Chớ có mơ màng
tưởng mình là thi sĩ mà co hại.

Câu hỏi sau: Đã trả lời một câu
tương tự.

Thanh-Toàn, Huế. — Những cách thức
cần thiết: (luôn, cao, to, đơn tú) để di lính
thủy Đồng-dương hay Pháp.

Ông nên viết thư hỏi ở sở bộ
lính thủy, chứ ở đây không phải là một
cái lầu chiếu bay lầu baon như ông
tưởng.

Thanh-Toàn, Huế. — Hội viên Ánh Sáng
ở Huế hay ở một tỉnh xa Hanoi phải làm
gi? Dân là, Ánh Sáng có thể thành lập ở
Huế được không?

(Xem tiếp trang 14)

off thứ hai

THẬN TINH hiệu "MẸ CON"

long đam chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ
cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau móm mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức
Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất loại
lòng trong những cuộc giao hoan.

Bảo đảm tuyệt đối những bệnh như: di-tinh, mộng-linh, mắt hoa,
tai ử, ban đêm nay liều tiện v.v...

Phục-Đáng Được - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

Làm cách nào để biết một người có thể tắm anh nắng mặt trời?

NGUỜI ta lắng nhiệt độ trước khi
« tắm mặt trời »; rồi lại lắng nhiệt
độ ngay sau khi phơi ra nắng; nhiệt độ
không được tăng lên quá sáu phần
mười một độ. Người ta lại lắng nhiệt độ
saу khi tắm mặt trời hai giờ đồng hồ.
Nhiệt độ khi ấy lại phải trở lại như
thường.

Nhưng ai thấy nhiệt độ tăng lên quá
sáu phần mười một độ sau khi tắm mặt
trời, và không thấy trở lại như thường
saу hai giờ thì nên bỏ ngay tức khắc,
chớ tắm nắng nữa.

(D. I.)

Ai đã phát minh ra tờ nhân tạo?

NGUỜI phát minh ra tờ nhân tạo là
một nhà hóa học và bác vật học
Pháp là Chardonnel (vì lẽ ấy trước kia
người ta gọi thứ này là Chardonnet).
Việc phát minh chia ra làm nhiều độ:
1- nghiên cứu chất bột cáy có thể kéo
thành sợi; 2- sản ra nhiều chất bột cáy
để dùng trong kỹ nghệ; 3- sing chế
ra một cách kéo chất bột cáy thành sợi

Kiểm duyệt bỏ



— Cái quần này bác may ngắn
quá?

— Không ngắn đâu ạ! chân ông
dài quá thì đúng hơn.

và hâm máy đều phải làm bằng tay...
Ta hãy chờ xem người Nhật có lớn lên
không...

(A. Vermot)

Người cao lớn

NGUỜI ta vẫn luôn luôn nói đến những
người cao lớn, những người tầm
vóc quá thường mà phần nhiều người ta
hay thấy ở đám võ sĩ, đồ vật...

Tuy thế những người ấy còn là bé nhè
nếu đem so với Charlemagne mà cứ theo
sử chép lại thì cao tới gần 2 thước 45.

Thế mà chính Charlemagne cũng chỉ là
một đứa trẻ nhỏ đứng cạnh người mà
người ta không rõ tên nhưng cao
bộ xương, cao 2 thước 60, hiện đê ở
trường trung học Trinité ở Dublin (Irlanda);
và đứng cạnh John Middleton sinh ở
Hale, thuộc tỉnh Lancashire (Anh) cao 2
thuộc 77 và bàn tay dài 45 phân.

Những người ấy lại chỉ là những người
lùn nếu so với một người không lồ kia ở
những cuộc hội chợ về thế kỷ XII; người
không lồ ấy cao chừng 5 thước 40. Nhưng
đó có lẽ chỉ là một câu chuyện huyền
hoặc.

(A. Vermot)

Những cách viết khác nhau

NGUỜI Hi-lạp cõi, sau khi viết một
giòng từ phải sang trái, viết giòng
thứ hai từ trái sang phải, và cứ viết theo
cách đó cho hết trang, không ngắt giòng.
Về sau người Hi-lạp chỉ viết từ trái sang
phải mà thôi.

Người Tàu và người Nhật viết từ trên
xuống dưới, nhưng người Tàu viết từ
phải sang trái, còn người Nhật viết từ trái
sang phải. Người Mè-iây-cơ viết từ dưới
tên trên. Những thứ tiếng Hébreu, Chaldeean,
Samaritain, Syr-en, Thổ, Ba-tơ, A-rập,
Tariare viết từ phải sang trái, còn những
tiếng La-tinh, Arménien, Ethiopien, Geor-
gien, Servien, Slavon và tất cả các thứ
tiếng khác ở Âu châu đều viết từ trái sang
phải.

(A. Vermot) — ■

Phải đứng để cầm lái thứ ô-tô mới của Nhật

NGUỜI Nhật muốn chinh phục Hoàn
cầu. Và họ nhất định sửa soạn để
tiến hành công cuộc ấy.

Bắt đầu, họ muốn nhớ lớn, muốn trở
nên những người to lớn hơn.

Các nhà thông thái Nhật, đã nghiên cứu
vấn đề ấy, nói rằng người Nhật vốn bô
nhỗ, là vì họ hay ngồi nhiều quá; chán,
vì luôn luôn yêu lảngくな không hòa nhập
với sự này nở của các phản thân khác.

Vậy họ phải đứng lâu hơn lên.

Theo cái mục đích ấy, nhiều xưởng lớn
đóng ô-tô Nhật mới bắt đầu nghiên cứu
những xe phải đứng để cầm lái, môt máy

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678



TIỀN

(Tiếp theo)

Mẹ chết... hai lần.

 Ôi đã không mất gi
mấy mà được đi
sâu vào đời tư
của H.

Nhưng, dù sao, câu chuyện
cũng phải quanh bàn đèn. Thuốc
phiện đã trả lại cho Đ. tính vui
vẻ, vừa hóm-hỉnh vừa « mất
lại » của hắn.

Giữa vài chục điếu thuốc, Đ.
kè lại cho tôi nghe:

— Trời sinh ra H., có lẽ chỉ để
cho hắn làm tiền, trong lúc túng
bán, cũng như trong lúc dã no
thân, ấm cật. Trời đã sinh H.
tự rào, thế nào lại nặn thêm ngay
tức tôi nữa.

Đ. chép miệng, nói dừa mà
chưa nói thật:

— Chúng tôi có đại tài làm
tiền và công danh kè cũng đã
cố lầm mà cũng chỉ đến một chữ
« lai » mà thôi! Nghĩa là chỉ
làm đến ông ký...

Đ. bỗng đòi giọng:

— Lúc đó, tôi tạm về hưu ít
bữa, vì tôi ngủ gật trong buồng
ông chủ. Còn anh H. vẫn tại
chỗ ký như thường.

— Ông ký này có lẽ có một
tuổi hai: lương, ông vẫn lĩnh
để tiêu một mình. Ăn quà, thi
tử ăn chịu cả đời. Cơm và nhà
trường, đã có bố và vợ. Đã làm đã có
cơm cơm của anh em bạn cho mượn
kỷ đến lúc già cả hai bánh hay
là tự nhiên biến mất thì thôi.

— Trừ khi ông ký ấy đi làm, còn
thì làm việc gì cũng có tôi bên
cạnh.

— Thế rồi, một hôm, không hiểu
lý sao mà cả hai thằng cùng
trần không còn một trinh me
còn! « Một » tiêu quá đi mất!
Mà chẳng lẽ lại đem bàn nốt bộ
sô mồi đi.

— Tôi ra công nghĩ, nghĩ lang
liasm. Được ngay một mẹo làm
đến đền quý thần cũng không
biết được.

— Tôi làm một cái đơn xác lên

sở của H. xin phép cho hắn
nghỉ ba hôm. Trong đơn kề rằng
vì mẹ H. mới bị bạo bệnh mà
qua đời, nghĩa là bệnh lao, một
bệnh hay lây lầm.

— Trong khi ấy, ở nhà H. thiết
lập linh sàng, hương dâng, hoa
quả tung bừng. Rồi cả hai thằng
đều khăn ngang, áo sô, mù-soa
bit miệng, « cầm » như bà « via »
chết thật. Kỳ tình bà cụ ngheo
đã tám mươi đời triều rồi...

Tôi hỏi Đ.:

— Đã không tiền, thi khăn áo
ở đâu ra?

Đ. phì cười:

— Thị di mượn tất cả của ông
anh vợ H. Bố vợ H. chết, vừa dỗ
dầu xong...

Đ. hút thông bài điếu rồi ngồi
phát dậy. Giọng nói càng vui vẻ
hơn :

— Thế rồi, nghe chưa? Thánh
cũng phải chết! Các bố ký lớn,
ký bé cùng sở với H., nghe tin
« đau đớn », anh nào anh nấy
lại phúng thật sớm. Lẽ quấy lè
quá rồi đi ra ngay. Có thằng hình
như nhijn cả thở nữa. Họ vội
vàng, lật đật như ma vật ông
vải. Không có một anh nào dám
nói một câu dài dài, hay uống
một hụm nước. Vì sao? Vì có
vi-trùng lao, biết chưa?

— Cố lúc đang lè đáp, tôi phải
cẩn thận cho khỏi phi cười, vì
nghĩ đến rằng tự nhiên mình lại
là em nuôi một ông ký, tự nhiên
lại có anh phụng phu, buồn ủ

buồn è đến lè một đồng chẵn
chiểu.

— Có anh lại rung rưng nước
mắt nữa, mới láo chứ!

— Xong xuôi đâu đấy, đóng cửa
lại, kiêm đồ phúng: chỉ có một
ít rượu, còn thì toàn tiền mặt.
Tại sao lại tiền mặt? Vì lúc đi
xin phép, tôi đã tìm được một
ông ký ngớ ngẩn nhất, dè rỉ tai
mấy câu này rồi: « Nhà nghèo,
các quan có thương xin cứ
phúng bằng tiền. »

— Cả rượu lẫn tiền, có linh bốn
chục. Kè khá lầm đầy chứ?

Tôi ngắt lời:

— Tiền ấy đã để làm gì?

Đ. giả vờ nghiêm nghị:

— Đè giết mấy con cò đầu dang
đom tương-tư chúng tôi dưới K.
T. chứ còn đê làm gì nữa?

Đ. còn kề cho tôi nghe nhiều
chuyện. Tôi chỉ ghi lấy những
thủ đoạn đáng ghi, trong đời
phóng-dâng của H.

◆
« Choléra ! »

Văn Đ. kè:

— Cái liền lích của H. thật tôi
xin chịu, tôi, một thằng liều nhất
nhì thế giới. Một lần, hắn đã đê
tôi một ly ông cụ nữa thi tiêu
danh-dụ ở nhà cô đầu, nếu tôi
không phải là một thằng túc kẽ
đa mưu.

— Tôi ấy, nghe chưa? Buồn lầm.
Cả bọn có bốn thằng thi buồn đền
cả. Biết thóp H. đã ngông lại hay
tra phỉnh, lại hay vậy, tôi thuốc

cho cu cậu một trận, rồi gạ cho
anh em đi hát một trầu thật to, mà
phải hát tại một nhà rao chưa
quen bao giờ. Có thể mới tiêu hết
được cái.., « sự buồn » của anh
em.

— H. bắt tôi mửa mặt chạy tiền
xe. Đến một nhà, trời xui đất
khiên làm sao, lại là nhà một con
mẹ người thi to, mặt thi quắt,
mắt thi chẳng thấy đâu cả. Trông
mà rợn cả người, như thằn lằn
đỗ mỏ. Nhưng được cái con em
nó có vài cái tranh cổ cũ
sạch nước cản.

— Con mụ trông nhanh ác thế, mà
thiệp ra phết a. Chả thế mà H. kêu
chỉ còn có giấy một trám, nó thả
ngay ra một đồng cho mượn đê
ngả bàn đèn.

— Riêng có bỉ-nhân thi hót nó là
me và nứa dừa nứa thật, gọi luôn
hàng nem vào, vay me đồng bạc
ăn chơi. Me cho vay ngay. Chẳng
dùa gi cả, bốn thằng húc đầu vào
soi một hối mất kém hai xu đầy
tám bão.

— Rồi bia, rồi nước tranh. Rồi
hoa quả, trống phách rầm rộ.

— Đang lúc minh hí-hùng đóng
vai con rể nuôi của mẹ, thì H. kéo
tôi vào nhà trong:

— Đ ạ! Mày cứ bình tâm ở đây
thé. Tao trần chỉ có hơn đồng
bạc. Đè tao xuống bè giày hóa môt
lúc, kiếm trầu hát vậy. Tao vira
ăn nem, nhá phải viên cút rán,
triệu trứng hay lầm. Đêm này, thè
nào cũng đai thằng, chúng mày
đứng hãi gi cả nhé?..

— Nó néo cho môt hối; mìn
tưởng.. chết đuối ngay trong mõ
hở trán, mõ hối lung được!

— Rồi H. ra đi, bảo là lên phố đổi
giấy lớn, lại chẳng thêm của
me nám hào xe nữa.

— Nó đi xuất đêm ấy. Cho đến
lúc họ rao bánh tay nóng, là lúc
tôi bắt đầu lo đến di dời ra mâu
được! Tôi tuy vậy mà cũng rất
lắm a.

— Tôi thuê xe giờ, nhất định di
lím H. Đến bảy giờ sáng, « cưới
hồ » giờ về không đánh, lại vay
thêm me bốn bão nữa.»

Chỗ này, tôi hỏi Đ. về nghĩa
của « cưới hồ ».

Đ. giảng:

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull-over.

Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.

Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas

Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buồn, xin hối hăng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

— Cười bò tức là đi xe không tiền, xuống không có tiền trả cũng chết, cứ ngồi ý trên xe, cũng chết. Như ngồi trên dàn bò vậy...

Rồi lại nói tiếp :

— Nhưng vẫn làm, mặt cứng. Trả tiền xe xong, khoe lớn lên rằng H. đang sóc cái trên thuyền, tiền được từ tôi kẽ có bạc ngàn. Và gọi me bảo cho ron cơm ăn. Trong khi đợi bữa tiệc cơm, tôi bảo nhỏ một thằng trong bọn đi mua cho một liều thuốc tây muối.

« Bữa cơm đó, sang lầm, nhưng chỉ có hai thằng kia là ăn như lợn ngốn khoai. Tôi không hề dùng một miếng. Vì, tôi đã uống can và uống trộn hết gói thuốc tây rồi.

« Tôi đã có cách, sau khi bị H. bỏ rơi một cách khốn nạn, sau khi đã thành « người cầu vồng » rồi. Người cầu vồng là thế này : nó lo quá, nên mặt nó biến màu luôn luôn, như màu xanh, đỏ, trắng, vàng của cái cầu vồng. Có khi « đèn kít » nữa !

« Gần chiều mất rồi. Tôi đã vờ sai hai thằng bạn đi mỗi thằng một việc, cho chúng nó về trước.

« Chỉ còn một mình tôi, với trăm mối tơ vò, với liều thuốc tây trong bụng, đã ngấm lầm rồi.

« Thoạt đầu tôi đã muốn bắt trước một thằng quen trong trường hợp này : nó cũng đi hát, cũng bị bỏ rơi thành cầu vồng như tôi. Nhưng nó hơn tôi chỗ này : nó vốn có tiếng là du côn, chơi đao như không. Cho nên nó nằm luôn ở nhà hát ba ngày ba đêm, đêm gào rượu thịt, ngày gào rượu thịt, lúc ăn uống, cầm phập con dao sáng quắc xuống giường, rung đùi ngầm nghĩa như không. Cho đến lúc nhà chủ phải nói khó, nó mới ra về cho.

« Tôi thì không thể được. Bộ tôi thi đến một con tranh cỏm trong nhà ấy nó cũng vật ngã được. Vả lại, eo ôi ! con mụ chủ nó ghê gớm lắm kia !

« Trên vào nó thì chẳng những nó đã phải chết, nó còn còng lại mà xách cõi lên dồn nữa.

« Tôi vụt ngã ra liều thuốc tây. »

Đ. nghỉ hơi để uống nước. Câu chuyện kè tiếp vẫn bằng một giọng đều đẽo : « Thuốc ngấm rồi. Tôi bắt đầu đi sáu, làm bộ chạy không kịp, đến nỗi hụt bạ cả ra sân. Rồi tôi bò lê ra giữa nhà mà kêu đau bụng, kêu khát nước, kêu ăn rau sống của me mà đến nỗi cholera rồi.

Cái « sự » sợ của một lũ dàn bà ấy đến cực điem. Nó cho tôi uống dầu Nhị-thiên. Tôi chỉ uống nước. Hơi dùi dùi, được một lát. Tôi lại đi ra ngoài. Lần này, tôi bay luôn ra giữa nhà. Rồi tôi làm bộ co quắp người lại, chực

ngược mắt lên, rên ầm rên i. Tôi giả vờ là đi, và cố gượng xin me cho người về nhà què bảo thay hu tôi lên và đi mời đốc tờ cho tôi. Kéo tôi thay cái chết lên đến ngực mất rồi !

— Chết chưa ! Cholera mà dè nhà nước biết, thi còn gì là cái tú trè, sà-loong, gối thêu nhà này nưa. Gõi là nó thi đốt hết. Anh quan viên nào mà còn dám mò vào đây nưa... »

B. cười châm chích :

— Kết cục : me thuê một cái xe ngoại, rủi vào tay tôi hai đồng bạc, rồi bảo thằng xe muôn kéo

lăn ở tù. Tôi thi hai lần phải đuổi, chỉ vì ngủ gật. Tôi cũng muốn được ở tù như H. vì ít ra trước khi đi tù, cũng đã tiêu bạc vạn. Nhưng bài lăn, tôi đã làm kỹ ở những chỗ toàn những giấy má là giấy má. Đến phát chán mà phải ngủ gật...

Trước mặt chúng tôi, một người vẫn ngồi gãi, ú rũ như ngọn đèn dǎo lạc bên cạnh hắn. Nhưng hắn vẫn đề ý nghe. Hắn nói rõ sang bằng một giọng buồn ngủ :

— Đây dè không phải là không biết làm tiền ! Cũng bich-quy,



tôi đi đâu thì đi. Quý hò tôi rà đến cửa là được rồi.

« Tôi tính lại : lãi hai bữa, tiệc và cơm, và tiền mặt bốn đồng chín. »

sảm-banh hàng thùng, bông già hàng tập một. Chủ nó biết mà chẳng từ giã cả !...

Chúng tôi ngành cả sang. Thấy hắn cười, như một người cười trong giấc ngủ say :

— Chẳng từ giã cả ! Vì chủ nó có cách khác : Nó trói đằng này lại, mỗi ngày nện cho một trận. Nện xong, bắt làm việc không lương, dề bù vào cái số tiền hàng mà đằng này dâ « mưa » (ăn cắp) của nó. Kè lão H. còn sướng hơn đằng này nhiều...
(Còn nữa)

Trọng Lang

DIARRHEOL

Chuyên trị bệnh đi rủa, đi tả
Thuốc viên cho người nhón Op.40
Thuốc nước cho trẻ con Op.40

GASTROGYL

Thuốc đau dạ dày

Chuyên trị bệnh đau bụng, ợ chua, đầy hơi, ăn không tiêu.
Một lọ Op.40

Có bán tại PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

52, Bd. ĐÔNG - KHÁNH, HANOI — Tél. 454

Docteur

ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital

Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénériennes et catarrhées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh dàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

MUỐN ĐẸP

các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SẮP

NAM NO XA
CỦA CÁC BÁC SĨ CHUYÊN MÔN CHẾ RA
BẢN TẠI
các hiệu bào
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI LY
35 RUE RICHAUD
HANOI

Blouson
ARISTO !!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque

ARISTO

của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tôi.

Nhiều kiểu rất mới.

Không nên ngăn ngại.

NAM - HAI

BONNETERIE

45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc Sơn

Mua vui

Con Lý Toét mua vại về cho bồ vật áp xuồng dưới đất.

Lý Toét trong thay gắt : « Trời ơi ! Tao bảo mày mua vại có miệng sao mày mua cái này hở ? ... »

Con Lý Toét. — Thưa thằng...

Lý Toét gắt : « Thằng, thằng cái gì, (ra lát ngửa cái rai), thế này thì mày giết tao thôi, mua vại gì lại không có miệng, dưới lại không có chôn thì đựng thế nào, mày vất tiền của tao đi mất thôi ! ... »

Con Lý Toét : — ! ..

Quá tội

Lý Toét đi lần từ Ngã Tư Sở ra nhà người quen ở Giám. Người rơ-sú-vơ bán cho Lý Toét cái vé 3 xu. Lý Toét trả 2 xu thôi nói :

« — Tôi ra đến bờ hồ có 3 xu, chứ đến Giám thì 2 xu thôi ! »

Người bán vé nói : « Không được, cụ đi từ đây đến Thái Hà ấp hay bờ hồ cũng mất 3 xu, bằng lòng thì đi, không nói cụ xuồng, không mặc cả ».

Lý Toét trả nhời : « Đã thế được, ta ra bờ hồ, rồi đi bộ xuồng Giám cho bô 3 xu của ta vội. »

Sống lâu

Người bán ngựa : « Tôi cam đoan với ngài rằng con ngựa này có thể sống lâu được 15 năm, nếu không phải (kết), tôi xin giả lại tiền. »



Khách hàng bằng lòng mua, đem về nuôi, coi sóc cẩn thận lắm. Không ngờ hôm sau ra chuồng xem thì con ngựa ấy đã chết rồi. Người mua hốt hoảng đi tìm người kia để đòi lại tiền.

Người bán ngựa trả nhời : « Ngày hôm qua là ngày sống cuối cùng của con ngựa ấy sau 15 năm đã ở với tôi rồi ! »

Của T.H.

Không công bằng

Một tối mẹ giục con giải lên bầy tuổi di ngủ. Cậu trả nhời :

« Thật là không công bằng (téo nào). Tôi đến thì mẹ bảo con (còn bé) phải ngủ sớm mà sáng nào mẹ cũng bảo con (đã) nhớn xác thế rồi mà còn ngủ trưa. »

Hờ

MẸ RÀO CON — Con ạ, mẹ chỉ mong cậu ở nhà một tối để xem lúc cậu đi vắng con nghịch ngợm thế nào !

Chờ lâu

KHÀ H NỢ — Bảo người vay nợ : — Ông chủ tôi bảo chỉ khi nào lão

được tiền thì rời mới được về.

CHỦ NỢ — (vừa cười vừa lầm nhầm). — Hừ, thế thì không biết lúc ông đã râu bạc phor ra cả thì chủ ông còn nhận được không ?

Của Nguyễn Văn Khoa.

Chiêu hàng

Đây là biến chiêu hàng của một nhà vè truyền thần :

Vé giống hân 3p.00

Vé hơi giống 2p.00

Ái tình

MỌ. — Có phải cậu lảng em là vì em có nhiều tiền không, phải không cậu ?

CẬU. — Không phải đâu mợ à ! Vì tại tôi không có tiền đấy, mợ hiểu chưa ?

MỌ. — ! ! !

Trước giờ khai diễm

Một kèp hát trong xuồng chồ ngồi của khán giả, thấy vắng quá, bèn bảo ông chủ :

— Chỉ có hai mươi người xem thôi, hay là ta giả lại tiền họ vội !

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

— Phải hành động theo chủ nghĩa của Anh Sáng, nghĩa là truyền bá những tư tưởng về cách sống mới, sảng sủa và sạch sẽ. Ở đây cũng được, nếu có nhiều người tận tâm là bài A. S. đều có thể thành lập được.

Phan-my-Nhat, Saigon. — 1.) Muốn giờ quốc văn cần phải giỏi chữ như hay không? Nếu cần thì chắc phần nhiều văn sĩ đều thông chữ nho.

— Chữ nho với chữ ta vốn có liên lạc quan hệ mật thiết với nhau. Nếu biết chữ nho thì viết quốc văn không难关, biết chữ rõ của nhiều chữ. Còn viết giỏi (hay) — theo nghĩa văn chương — thì lại khác. Phải có tài riêng. Nhiều nhà văn biết rất ít chữ nho mà viết lại hay, trái lại có người biết chữ nho nhiều viết vẫn quốc ngữ rất xong.

2.) Người thành niên thời đại nay — thành niên Việt-nam — nên xem chí hướng về mặt nào? Có phải về mặt kinh tế hơn là về mặt văn chương không?

— Tất cả thời đại nào, cũng chỉ nên xem chí hướng theo ý thích và năng lực của mình. Nếu đi buôn giòi thì tập làm văn làm gì?

3.) Phù huynh học sinh ở Nam-kỳ hay tin rằng Họ thành hay đất học sinh vào đường truy lật. Ý kiến của người phù huynh và bậc mồ phạm ngoài ấy có tưởng tượng như thế không? Cứ thế nào lối kinh nghiệm riêng để chỉ ra một trường tư-đảng tin cậy không?

— Câu hỏi này rất quan hệ nên chúng tôi trả lời tường tận. Trước hết trường tư-đảng cũng thế, sự dạy học gần ngang nhau. Nhưng các trường đó chỉ có dạy học thôi, chứ không trồng nom đến hạnh kiểm của học sinh ở ngoài. Phần nhiều các học sinh trong Nam ra học hay chơi bởi là vì nhiều lỗ (1 : 1) và nhiều tiền để ăn chơi. 2.) Không có ai

Ông chủ lắc đầu trả nhời :

— Không được đâu...

Kép hát ngạc nhiên hỏi :

— Tại làm sao, ta có quyền giả lạm tiền lầm chí.

Ông chủ đáp :

— Nhưng, hai mươi người ấy toàn là người mà tôi mời đến cả đỗi mà ! ..

Của Bé Văn Trương. Huế.

Dọn nhà

Xã Xê gấp Lý Toét chạy hót hót hải bên dòn lại hỏi :

— Này bác Lý, chạy đi đâu mà vội thế ?

L. T. — Thôi ngang to rồi ! Thậm chí ngay.

X. X. — Gì vậy.

L.T. — Bác không biết à ! Sáng nay tôi dọn nhà. Lúc ra về, vợ tôi nằm ngủ trên gác mà tôi quên mất... không biết bây giờ còn không ? Thôi chào bác.

Mặt trời đi chơi

LÝ TOÉT về nhí nhảnh bảo vợ :

— À tôi biết rỗi mình à !

VQ. — Biết gì ?

L. T. — Té ra mặt trăng mượn ánh sáng mặt trời mà rời xuống chờ ta.

VQ. — Thế sao có đêm trăng mọc chậm vậy ?

L. T. (ngẫm nghĩ) — À, có lẽ lúc ấy mặt trời đi chơi mát khỏi nền mặt trăng phải đợi.

có mang, mang tháng đầu, hay ăn nhảm, ôm yểu, nôn mửa ?

— Bố là tại có sự thay đổi trong người, vì bắt đầu có thai. Ở những người đàn bà yếu, có thể sinh ra nhiều chứng nặng hơn. Lúc có những triệu chứng đó, người mẹ phải nên thận trọng sức khỏe.

Nguyễn-n-Tích, Quang-nam. — Trong phụ bản Ngày Nay số 1939 về hai cô thiếu nữ. Vợ có mặc áo màu nào trễ và ít tuổi hơn hết.

— Thật là một câu hỏi lạ. Ông muốn biết cô nào ít tuổi hơn để làm gì ? Chiều ý ông, chúng tôi đã hỏi họa sĩ Tô Ngọc Vân, tác giả bức tranh đó, thì họa sĩ đáp : « Vì sự bí mật nhà nghề, không thể cho biết cô nào trẻ hơn cô nào được ». Như ý chúng tôi thì họa sĩ sự nói rõ ra sẽ làm mất lòng cô bạn tuổi, vì chắc ông cũng biết đàn bà họ không thích lộ ra mình già chát nào. Vậy ông cũng nên bắt trước cái lịch sự nhã nhặn của họa sĩ.

Viết Sogn, Thailinh. — Có quyền sách dạy cho người ta có lòng can đảm và thẳng đứng tinh sệt, quyền sách ấy tên là gì

và ở Hanoi có hiệu sách nào bán không ?

— Có nhiều cuốn sách kinh dạy được thế, nhưng cuốn sách tốt nhất ở ngày trong lòng ông : chỉ có tự mình có thể làm tăng sự can đảm của mình được. Tập trân tĩnh, xét đến nguyên nhân của cái sự, dùng cách tự kỷ ám thi để phá tinh sệt, đó là những phương pháp tốt. Ông có thể xem những cuốn sách : Volonté, Antosuggestion, v.v., của Collection Nyssens 429 Rue Froissard Bruxelles — Belgique.

Kiểm duyệt bô

H. V. H, Saigon. — Trong N. N. số 191, trang 19, có bài nhại thơ của Xuân Hương. Ông có thể cho tôi biết bài thơ chính ?

— 2.) Bài đê nhại bài « Bánh bò » của Xuân Hương. Ông nên xem cuốn Xuân Hương thi tập chủ quốc ngữ, do Xuân Lan xuất bản.

Về mùa hè lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng CHEMISSETTE

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tel. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Français - Mathématiques - Sciences

Mensualités

Préparation au C.E.P.F.I. 2p.00

Cours de 1ère & de 2ème années P.S. 3p.00

Préparation au B.E. & D.E.P.S.I. 4p.00

Cours de Français pour les adultes 2p.50

Pour tous renseignements, écrire à

L'Ecole TRITON

8, 8bis et 10 Résident Miribel

HANOI

Joindre une enveloppe timbrée pour réponse.

THUỘC ĐỊA VÀ XỨ BẢO HỘ

của HOÀNG ĐẠO

DÔNG PHÁP, người ta thường nói, là một thuộc địa Pháp. Nhưng chữ « thuộc địa » ở đây dùng theo nghĩa rộng, nghĩa gồm cả thuộc địa theo nghĩa hẹp và các xứ bảo hộ.

Vậy, thực ra, Đông Pháp chưa hẳn đã là một thuộc địa chính thức. Vì, Đông Pháp là tên chung của năm xứ khác nhau, mỗi xứ theo một chế độ riêng: Nam Kỳ, Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Ai Lao và Cao Mèn.

Theo tên gọi của công báo, Nam Kỳ là một thuộc địa Pháp, còn bốn xứ kia là xứ bảo hộ. Nhưng tên gọi nhiều khi không đúng với sự thực. Là vì còn phải phân biệt sự bảo hộ chính thức với sự cai trị gián tiếp.

Theo đó mà xét, thì tiếng gọi không phải là điều cốt yếu. Điều cốt yếu là thực tế. Mà muốn biết tình trường về thực tế, cần phải bàn đến từng xứ một.

Song trước khi bàn về từng xứ, ta cần phải tìm những nguyên tắc phân biệt thuộc địa với xứ bảo hộ đã.

Thuộc địa là một xứ thuộc hẳn vào nước Pháp, như một tỉnh Pháp vậy. Đất đai thuộc địa là đất đai của nước Pháp, muôn nhượng bán hay cho, cần phải cả dân Pháp, nghĩa là Nghị viện Pháp bằng lòng mới được. Người sinh trưởng ở thuộc địa, đầu là người bản xứ, cũng là người dân Pháp, duy không phải là công dân. Công dân Pháp và thuộc dân Pháp quyền hạn tuy hơn kém nhau, nhưng cùng thuộc tòa án Pháp, cùng đặt dưới quyền cai trị của chính phủ Pháp. Những quan chức bản xứ bảo giờ cũng là thuộc viên của quan chức Pháp, cũng chỉ là nhân viên Pháp của chính phủ mà thôi.

Xứ Bảo hộ, trái lại, không phải là thuộc hẳn vào nước Pháp. Xứ bảo hộ vốn xưa là một nước hoàn toàn độc lập đối với ngoài, và có quyền thống trị đối với trong. Nhưng, hoặc là tự ý, hoặc là vì bị buộc, nước độc lập ấy đã ký với nước di bảo hộ, với Mẫu quốc, một bản hòa ước nêu rõ ràng lại cho Mẫu quốc một phần

quyền thống trị của mình, để Mẫu quốc bênh vực cho đối với nạn ngoại xâm và nạn nội loạn. Tuy nhiên, xứ bảo hộ vẫn giữ quyền thống trị còn lại. Có khi còn một ít quyền thống trị đối với nước ngoài, như các thuộc địa tự trị của Anh, như nước Ai-cập, có thể cùng Mẫu quốc cùng ký với một nước khác một bản hòa ước, có thể cùng ngồi với Mẫu quốc trong hội Quốc liên. Nhưng thường thường thì xứ bảo hộ, như các xứ bảo hộ của nước Pháp, nhường cho Mẫu quốc hết quyền hạn trên trường quốc tế. Còn về việc nội trị, thì sự giám sát của Mẫu quốc chặt chẽ hay lỏng lẻo tùy nơi, tùy xứ, tùy người.

Dẫu sao, về nguyên tắc, đất đai xứ bảo hộ không phải là đất của mẫu quốc, mà là đất của riêng xứ ấy. Vì thế chính phủ bản xứ có thể trực xuất một công dân Pháp ra ngoài địa hạt của mình được. Dân bản xứ cũng không phải là công dân hay thuộc dân Pháp mà là dân bảo hộ, nghĩa là thuộc quyền tài phán, quyền cai trị của quan chức bản xứ, sống trong cái chính thể của nước mình hồi còn độc lập. Cũng vì thế, trong xứ bảo hộ, khác với thuộc địa, có hai chính phủ, chính phủ bản xứ, và chính phủ mẫu quốc. Quyền hạn của hai chính phủ ấy chia nhau tùy theo bản hòa ước và sự biến thiên của bản hòa ước ấy.

Vì, đúng theo lời của một nhà luật học Pháp, bản hòa ước đặt bảo hộ chỉ là một bước đầu trong cuộc cộng tác của hai nước. Cuộc cộng tác ấy về sau nó biến hình ra thế nào, còn là tùy ở hai chính phủ, tùy ở sự thi hành bản hòa ước.

Tuy vậy, sự thay đổi trên kia không phải ở xứ nào cũng đã đến mức ngang nhau cả. Nói riêng về những xứ bảo hộ ở Đông Pháp, thì trong mỗi xứ, quyền hạn của quan chức bản xứ mỗi khác, và vì thế, chế độ bảo hộ ở mỗi xứ mỗi khác.

Hoàng Đạo

Một công chức

(Tiếp theo trang 9)

Remire huýt chó một lần nữa, nhưng vô hiệu. Sao thế? chàng không bằng lòng tí nào. Mọi khi chàng chậm rãi từng bước nặng và đều, lần này phải ráo bước. Chàng giấu điều thuốc: ánh lửa có thể hại mình. Chợt dẫm lên một vật, chàng đứng dừng lại. Remire can đảm, gan góc là thế, mà bây giờ phải chờ. Chàng vừa vấp phải một vật gì hơi mềm mềm và khá lớn. Chàng đoán đó là gì rồi. Lấy chân đi giày quở thử. Phải rồi, đúng đấy. Chính là con chó của mình nằm chết. Chàng lùi lại một bước, mở luồng dao găm ra. Kêu cũng vô ích. Chỉ có nhà chủ ngực gần đáy nhất. Nhà ở ngoài cửa rừng, mé trên các cây dừa, nhưng ở đây không thèm nghe rõ tiếng kêu; dù nghe rõ, cũng không ai nhúc nhích. Saint-Laurent-du-Maroni là nơi mà ban đêm không ai dám ra khỏi nhà, mỗi khi nghe thấy kêu của. Nếu sáng hôm sau thấy xác một người từ mẩn hạn, không phải là một sự thiệt hại to tát. Trong giây thoáng, Remire đã hiểu tình thế mình.

Chàng suy nghĩ. Lũ chó bị giết trong lúc mình ngủ, có lẽ ngay khi vừa được thả sau bữa tối.

Chắc nó ăn phải thịt có bả. Con này ý muốn lè về để chết ở nhà. Remire dương to mắt ra nhìn. Đêm tối như hũ nút. Chàng hơi nhận thấy mấy thân dừa cách chàng một thước. Thoạt tiên chàng muốn chạy một mạch về nhà, nấp lì đợi ở nhà pha họ sot ruột đến tím. Nhưng không thể được. Chàng cảm thấy chúng ở trong bóng tối, những kẻ giết chó của chàng. Vả lại, tối tăm phải sờ soạng tra khóa vào ô, lúc có cồn gi mà không bị một mũi dao cầm giữa hai bả vai! Chàng lắng tai nghe ngóng. Không một tiếng động. Nhưng lũ người kia vẫn quanh quắt đấy, nấp sau thân cây, sẵn sàng nhảy xô ra. Chúng sẽ giết chàng như chúng đã giết hai con chó. Chàng sẽ chết như một con chó. Ít ra bọn chúng đồng đến ba, bốn người. Chàng biết lắm, chúng là những khồ-sai làm ở các nhà tư, được miễn về nhà pha sớm, hay là những tù mẩn hạn, chết đói giở và vô hy vọng: bọn này nó có cần gì đâu. Chàng ngập ngừng trong

Thuộc quân
và xì - gà

MELIA

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

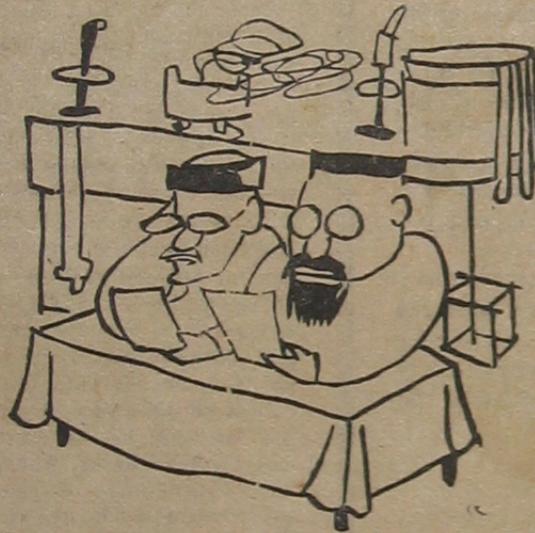
L. Rondon & Cie Ltd 21, Bđ Henri Rivière — HANOI

TRÀI QUA MỘT CUỘC BÊ RÂU...

Hội Khai Trí giỗ cụ Nguyễn Du và phát giải thưởng văn chương của Hội



1.) — Một tráng vỗ tay lẹtdet. Cụ Võ Hiền chia tay. Cụ Từ Long giờ cả hai tay bắt lấy giật giật, miệng thì ho sù sụ. Hai cụ nữa giúp cụ Từ Long khiêng đinh về



3.) — Bỗng có tiếng quát trên diễn đàn, xướng danh những người trúng giải:
« Giải nhất cụ Từ Long về bài Tân nữ huấn ca. Cụ ở phố Hàng Mắm ! »

2.) — Cụ râu ngắn lên diễn đàn nói những gì gì rồi cụ râu ngắn hơn bình một bài văn.



4.) — Bài phú « Nhiều điều phủ lấy già gương » giải nhất lại cụ Từ Long ! Hàng Mắm ! Giải thưởng là một tấm thêu con bạc tráng.



5.) — Một cụ nứa, một cụ nứa rời một cụ nứa lình giải. Hết. Mọi cụ chồng gậy đứng lên, rủ râu ra vè, bụi bay mù.
— Bài bị đánh hỏng của tôi hay hơn thế nhiều!
— « Cùng nhau ràng buộc mối tình thường »! Mỗi tình thường thi sờ đến chết.
Mấy cụ vừa đi vừa đầm lung vừa binh phầm.

của Tô Tú

Tết Trung Thu năm nay

Cảnh thời loạn, ngày rằm tháng tám,

Tết trẻ em muốn dâng phần vui.

Qua cơn khùng khiếp vừa rồi,

Hà hồn, hú via dâng cho đau!

Nạn binh lửa Á Âu tung toé,

Lâm phuền lâng bọn trẻ em ta

Chơi, nhưng vui chẳng đậm đà,

Thùng thình tiếng trống cũng thưa thớt hời :

Cả chỉ Ngụyệt trên trời cũng vắng,

Xem kém bẽ lồng lẩy sáng trong,

Nhưng như norm nớp hãi hùng,

Thập thòi ăn hiền, lần trong mây mờ.

Tay buồn vắng, song ta tưởng tượng,

Thấy mình còn sung sướng hơn ai.

Các em còn được vui chơi,

Với đồ tháng tám của người thân cho :

Não tầu bay, tầu bò, tầu thảy...

Chốn gia đình hú hí cùng nhau.

Ta nên cảm cảnh thảm sầu,

Của bao bạn trẻ bên Tầu, bên Tây,

Đang lâm nạn tầu bay rầm rộ

Thả đạn, bom, rơi nô tung toành :

Tầu bò nã súng liên thanh,

Lâm cho hàng vạn sinh linh bỏ đời !

Ta nên cảm ơn trời vạn lạy,

Phù hộ ta thoát họa chiến tranh,

Trung Thu, tết dâng buồn lành,

Vẫn còn hướng chút hòa bình, còn may...

TÚ MỜ



MỘT CUỐN SÁCH HAY

TIẾNG NGÀY XANH của NGUYỄN TIỀN LÂNG

có chân Hán-lâm-Viên nước Pháp
Gồm 6 tiểu thuyết giá trị, tả phong cảnh, nhân vật Đế đô; kỵ binh người xít Bắc; câu hát thô mán và lòng yêu của các cô gái nhảy zóe, trong cảnh sắc mơ màng nơi rừng thẳm. Văn đẹp, ý du dương, lâng man, rất giàu thi vị, cảm tình.

Hương Sơn Đường

97 phố Hàng Bông, Hanoi, xuất bản
Giá 0p 38 một cuốn dày 132 trang,
in đẹp. Ở xa thêm. 0p.06 cước phí.
Giá tiền bằng tem pos'e.



SÁCH

"Ngoại tình,"

« Ai muốn biết rõ tâm lý để ngăn ngừa vợ chồng hay người yêu khỏi phụ bạc », bà nào muốn để phòng chống khỏi ngoại tình, ông nào muốn để phòng vợ khỏi theo trai » xin mua một cuốn « Ngoại tình » của nhà tu Lê Cường xuất bản.

Xin mua, xin mua ! giá không bao nhiêu, chỉ có 4 hào một quyển, mà công hiệu lạ lùng.

Ấy đại khái lời quảng cáo cho cuốn tiểu thuyết mới xuất bản của ác giả Vũ trong Cao. « Với một giọng văn sôi nổi ráo riết », tác giả đã lập được cái kỹ công là viết nên một cuốn tiểu thuyết mà cái nồng nỗi bỗng phảng chỉ có cái tự phủ buồn cười của tác giả là sánh nỗi.

Nhưng không — dù sự này có lạ lùng thế nào nữa mặc lòng — cũng còn có cái nữa có thể sánh bằng ấy là giọng văn hóm hỉnh của bài tựa, do ngòi bút của Lê tràng Kiều :

— « Tôi xin thề trước dâng Chúa Trời trân trọng và vinh hiển, rằng đây là một chân lý » (Ấy là cái chân lý rằng người đàn bà nào cũng có ý ngoại tình, bắt cứ ai).

« Lạy đồng Chúa tối cao ! Tay vắng mà tôi vẫn không ghét gì đâu bà. Và điều này có lẽ tôi còn biết hơn cả Chúa nữa... »

Biết hơn cả Chúa ! Ông Kiều có lẽ biết hơn cả Chúa ở chỗ ông biết viết được những câu như thế, và lấy làm hài lòng một cách mẫn nguyễn.

Có lẽ ông Kiều của chúng ta đã đọc qua một đoạn văn theo lối cõi của nhà văn sĩ Ba-Tư hay Á-Rập nào, hay của nhà văn Pháp nào bắt

Sổ quyền giúp bà Tân Đà

Bản báo lại vừa nhận được của các ông sau này gửi tiền giúp bà Tân Đà :

Ô. O. Cư sỹ, Lao-kay 1d.00

T. Q. ở Ban-ban, và

K. T. N. ở Xiêng Khouang 6d 00

Cộng 7d 00

Chúng tôi xin chuyển giao ngay

số tiền này cho bà Tân Đà.

chưa những người ấy, rồi ông ta phỏng theo. Nhưng điều cốt nhất là dù không phải thế nữa, cái giá trả của ông Kiều cũng không đảm bảo di chút nào.

Và có một điều Chúa chắc biết hơn ông, là ông không biết ông là bịch !

VĂN... TỨC LÀ NGƯỜI

Lý luận Trương Tửu

Sau khi vi Tân Đà như cái mày điên rồi, ông Trương Tửu cho chúng ta biết rằng ông có bốn ký nhận rất xác đáng. (Ông sung sướng nói thế). Ký nhận thứ ba là thơ Tân Đà rất Annam — Vì sao ?

Ông bảo đọc xong thơ Tân Đà, ông có cảm tưởng gặp một người quen, giống ông, giống bạn ông, giống chúng ta — không giống hẳn, nhưng giống một cái gì đó. Và ông không phải cố gắng mới nhận thấy thế. Trái lại, khi đọc một bài thơ Pháp, ông thấy bỡ ngỡ rất lâu, rồi mới tìm thấy ở nó một cái gì gọi là quen thuộc : hình như gần một người lạ. Ông phải khó nhọc lực hình ảnh « mốc meo » trong quá khứ mới khám phá ra rằng người khách lạ ấy ông đã gặp một lần lâu lắm ở ngã ba nào đó...

Rồi ông kết luận : Có gì khó hiểu đâu ! Tôi là người Annam mà !

Nhưng đối với óc tầm thường của chúng ta thì vẫn khó hiểu như thường. Hay là chúng ta hiểu thế này : Thơ Tân Đà có tính cách annam là vì thi sĩ là người annam, lại viết tiếng annam, mà ông Trương Tửu cũng là người annam.

Nếu ông Trương Tửu là người nước ngoài, thì có lẽ thơ Tân Đà không còn annam nữa ! Nó sẽ là Khách nếu ông Tửu là Khách, hay Ma-ni nếu ông Tửu là người Ma-ni.

V. T.

CÁI CHÍNH

Xin nói rõ để phụ huynh có con em, cho theo học tại trường Davillier biết :

Tin trường Davillier bị sung công là TIN BỒN SAI. Hiện nhà trường vẫn khai giảng như thường từ 1er Septembre, buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ và buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

ECOLE DUVILLIER
lai cảo

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khát khát, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bệnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc già truyền của cụ Trịnh bài Long (uống 100g đỗ học bắc). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thür (thür 5p, và thür 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoyne
Tân Định, Saigon

Này lát. Không dám chạy nhanh, vì e chúng chàng thửng giữa lối đi, nếu vấp phải là đi đờ. Giữa đám đùa mọc bừa bộn, kẻ thù khó nhìn rõ chàng cũng như chàng khó nhìn rõ chúng. Chàng bước qua thay con chó, đi hẳn vào giữa rừng. Chàng đưa lưng vào một cái cây để định đoạt. Một im lặng khủng khiếp. Rỗng chàng ghê rợn nghe thấy tiếng lìa thầm. Rồi lại thấy im bặt. Phải bước đi ngay, nhưng chân chàng như đóng đinh xuống đất. Chàng đoán họ đang lùng mình trong tối, tưởng chàng họ thấy rõ mình như giữa ban ngày. Rồi quanh đấy có tiếng hú-hắng kêu Remire xuất kêu lên. Bây giờ chúng đã ở quanh đấy rồi. Còn hòng kêu van gì với quân ăn cướp giết người này. Chàng nhớ lại người dao-phủ trước bị chúng lôi vào rừng, móc mắt, treo thân cho riều hâu nó rỉa. Đầu gối chàng run bần lèn. Mua lối cái nghè này, thật quá dại. Trước kia có thể tìm được nghè yên ổn hơn. Có bối cũng không kịp. Chàng cố trấn tĩnh. Không thể nào ra khỏi rừng cho toàn mạng. Giá có thể chết ngay tại trận còn hơn là... Chàng nắm chặt cán dao. Cực nhất là không nghe, không trông thấy gì, mà vẫn biết chúng rình sẵn ở đấy để thịt mình. Chợt thoáng qua ác cái ý định cuồng là vứt dao đi kêu với họ rằng mình không còn khi giới, họ cứ việc giết, không sợ. Nhưng si lịa gị lũ nó. Nào nó có giết mà thôi đâu! Chàng phát cuồng lên. Mình không phải hèn nhát đến nỗi xiềng hàng. Mình là người dân can đảm, là một công-chức, bôn phận phải tự-vệ. Chàng không thể ở lý đó xuất đêm. Phải dứt khoát ngay cho xong. Lung tung vào thận cây cũng được che đỡ chút ít, chàng nhất định không cưa cây. Chàng nhìn thẳng vào cái cây trước mặt. Rỗng chàng ấy động đậy. Chàng ghê khiếp hiên đó là một người. Hàng nhất quyết, cố sức bước lên một bước. Chàng tiến bước rất cẩn thận. Không nghe, không trông thấy gì cả, nhưng chàng biết rằng mình tiến thi nó cũng chẳng lui nào. Như thế có một lòn người vô-hình vây phủ. Chàng đi sát vào các cây để tránh khỏi bị đánh sau lưng. Chàng có một hy vọng là lùng là chúng không dám động thủ: ai không lá tài chàng, đứa nào giờ tay trước mà không bị mũi giao chàng cầm sùi vào ruột, thật phúc nhả nó bằng cái định. Còn ba mươi thước nữa, ra quãng không khói rừng, chàng sẽ khai chiến. Còn có vài bước nữa, chàng sẽ « chơ » cả đời mình. Chàng bỗng đứng dừng lại, lạnh toát cả người. Một ánh sáng vừa lóe bật giữa khoảng đêm tối. Đó là một cái đèn hầm. Chàng đợi nhảy về tay vào một thân cây. Quáng mât không thể nhìn rõ đứa nào cầm đèn. Chàng hạ thấp tay dao xuống: chúng có thói hay đâm vào bụng. Đứa nào sán vào chàng sẽ già miếng ngay. Chàng sẽ mua tính mạng mình bằng một giá rất đắt. Ánh đèn in trên mặt chàng có trong vòng nửa phút, mà chàng

thấy lâu dài vô hạn. Rồi chàng tưởng nha rõ các đầu người lõi nhô. Một tiếng nói phá tan bầu yên lặng ghê người :

— Làm đi!

Ngay lúc ấy, một vật vút trong không khí, một luôi dao cầm vgap vào ngực chàng. Chàng giơ hai tay. Một người nhảy xồ vào đe chàng xuống. Một mũi dao ẩn mạnh mở xuôi bụng chàng. Ánh đèn tắt.

Louis Remire ngã phục xuống, rên rỉ, kêu疼痛 thiết vì đau đớn. Năm, sáu người từ trong xó

tối di ra, cúi xuống nhìn. Khi chàng ngã quy, mũi dao cầm trên ngực rơi xuống đất. Chúng bật đèn tìm thi thể dao ngay. Một người nhặt lên, cầm lấy cất cõi Remire từ bên này sang bên kia:

— Nhân danh dân tộc nước Pháp, đã thi hành công lý!

Hắn nói.

Chúng lẩn vào trong bóng tối.

Một im lặng âm thầm của sự chết buông trên đám rừng con.

Somerset Maugham

MODERNA

May y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu,
Lụa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ.
Nhận nhuộm và chuội hàng.

23, Avenue de la Cathédrale
HANOI

Trước cửa nhà thờ lớn

VÔ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Negrler
HANOI — Tel. 77

CON CHIM



PHÒNG TÍCH

THUỐC HAY NỒI TIẾNG KHẨP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CÁM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bịch bịch. Khi ăn uống rồi thì bay q (q hơi hoặc q chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nồi bèn, khi đau lung, đau ran trên vai. Người thường mệt mỏi, buồn bã chân tay, bị lão nấm sắc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể hết.

Liều một bận uống Op.25

Liều hai bận uống Op.45.

VU-DINH-TAN Ân tú kim tiền năm 1926 — 178 bis Lechtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mù (Cuivre) — Hanoi
Đại-lý: bán hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong

Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn và Lào có treo cái biển tròn

Mách giúp

MỌI GIA BÌNH NÊN BÈ TÍ! KHI HỮU SỰ KHỎI RƠI TRÍ!

Mùa hè năm nay khi trời rất nóng bức, bình « Cảm nhiệt » phát sánh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hòn mè, lâm kinh, san, trái, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-AI TRẦN CHÂU TÂN » thôi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói noea.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cò dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhẫn được » trị giá 50 bệnh nhân.

BẮC-AI

100 Bd Tòng-đốc-phương — CHOLON

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY:

Ngòi thủy tinh : Kaolo

Ngòi vàng : Semper-Eric — Bayard

Mercier — Scriptor — Waterman — Unie

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang dễ khác tên họ quý
ngài vào bút không tinh tiền và lấy ngay được.

MAI-LINH

60-62 Cầu đất — Haiphong

**hãy truy binh
bằng thuốc
chuyên-môn**

Bắc-phế linh dược

Trị các bệnh ho-mới phát, ho khang
cố cảm, tắc tiếng. Ho gà, có thai
để rồi ho sán hạch. Ho lâu năm, cầm
lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao,
hai chữ vai đau, đầu xay xầm, mất
ngủ, ón lạnh, xót xa trong phổi. Hiệu
nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

Phụ-nữ-bach-yen

Trị kinh nguyệt không đều, hay
trôi sẹt. Huyết kinh bầm đetty, huyết
kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng,
có mủ, đau trắng đà dưới, huyết trắng
ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh,
đau thất lung. Uống trong 1 hộp Bach
yến-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng
ngày, hết Bạch-đái Max có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Rembl. do:
VĂN-HÓA 8. Cantonais, Hanoi
VÔ-BÌNH-DÂN

523, Rue des Marins — Cholon
BÀI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Bất Haiphong
Nguyễn-văn-Bức, 11 Rue des Caisse Hanoi

PHỤC HƯNG

**Lâm
Dứt-tuyết
lá cái đặc-diểm
của thuốc**

Nhiều ban phản nản thuốc Di-
tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống
thì hết bệnh, mà nghỉ thuốc, bệnh
trở lại như xưa.

CỐ TỊNH İCH THO hoàn của PHỤC
HƯNG Y QUÁN bảo chế không có như
vậy. Sẽ dễ được tin dụng nhìa, là
nhờ & chỗ: BÌNH KHÔNG BAO GIỜ
TRỞ LẠI.

Bệnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong
1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh.
Bệnh ho-tinh, nặng 5, 7 năm dùng
nhìn lâm 5 hộp, là không còn bao
giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỐ TỊNH, İCH
THO là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

**CỐ-TỊNH
Y QUÁN-THO**

tr. 1 Long-Thanh

Q. 1, Thủ-Tuэт-lich

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phi hành phía Bắc:

VĂN-HÓA 8. Cantonais, Hanoi

Tổng phi hành phía Nam:

VÔ-BÌNH-DÂN 323 Marins — Cholon

BÀI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Bất Haiphong

Nguyễn-văn-Bức, 11 Rue des Caisse Hanoi

*Thưa quý ông,
Thưa quý bà*

Khi sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chồi soa vào khói
Té chán, chảng mán, đứt tay?
Cảm hán, cảm thử soa ngang khói liền!

Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hội ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biêu các ngài cái chìa này



dè mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chử ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

36 JAMBERT - HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Tôi xin không mất tiền quyền
chạy cách nuôi trẻ của
Vidal soạn ở hàng
phố Paul Bert, số 55
AIPHONG

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vững
vàng mà lại mỗi tháng, có hy
vọng trúng một Số vốn lớn

Đây là Vé mời cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000 000 quan tiền Pháp.

Hội quản : 7, Đại-lộ Edouard VII à THUỐNG-HẢI

Hàng chánh ở Đông-Pháp : 26 đường Chaignean

SAIGON, Sở thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài dặng gầy ra số vốn :

500\$	mỗi tháng đóng	1\$25		4 000\$	mỗi tháng đóng	10\$00
1 000	—	2,50		5 000	—	— 12,50
1 500	—	3,75		8 000	—	— 20,00
2 000	—	5,00		10.000	—	— 25,00

Vé này dặng lanh vốn mục đích (từ 500\$ tới 10.000\$) bởi
cuộc xổ số hàng tháng hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không
dặng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P dặng dự cuộc xổ số hàng tháng từ
tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những
chắc chắn sẽ dặng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng dặng lập
tức một số lời to (100 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra
trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-TIỆM

của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Đòi chủ dẽ dàng, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.

Có giá chuộc lại khi đóng góp được hai năm.

Dặng vay 90% số giá chuộc vé.

Được bắt đóng lại trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn,
được chia hưởng lời của Hội bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng
thêm số bảo kiếm.

Đioc đóng góp trễ một tháng

Số tiền trả cho chủ vé trúng số hoặc bán lại (tới ngày 31 DÉCEMBRE 1938)	32.828.214,17
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp (tới ngày 31 DÉCEMBRE 1938, gần)	84.801,40

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM

Số tiền dự trữ (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày
31 Décembre 1938 \$ 2.817.813,99

Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây (Tài
sản có thể chung, động sản vân vân) 2.457.608,07
Tức là quá số tiền cam đoan được 139.784,11

Mua vé hay là hỏi điều lệ xin do nơi :

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGÀNH { SAIGON, 26 đường Chaignean
{ HANOI, 816 phố Trần thi
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME »	100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier		1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple		1.20
Plumier laqué, couvercle chromos		1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces		0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage		1.18
— — — en pochette		3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir		0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE

HANOI - HAIPHONG

POUDRE TOKALON

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprise créée d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment le Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tính chất & cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bò quý giá, nên dùng nó dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bùn trĩ nhớt lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong kinh phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lanh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điền; bà nái có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái) cũng khỏi. Bà nái nuôi con thì tốt súra, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sái, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phu lão ấu, nếu ai cần phải bồi bò súc khỏe thì không còn có thứ thuốc bò gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chòn với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê sò 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tình đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiên, Hải-cần-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bò vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người da tinh voi vỗ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả bền vững. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiêm tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng Khê »

Không chọn lân chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chia), nên ai cai cũng có thể bồi hàn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện cai uống hết hai bao thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 5p.00, 3p.00 là bồi hàn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giáp thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơi ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thi ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không có mới hay kinh niêm uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rất ngọt, ai bị bệnh giang-mai không có về thời kỳ thứ mấy, mới bay đã nhảy cất rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rất ngọt một cách êm đềm không hại sức (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đều dùng cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88, Phố Chợ Hôm (Route de Hué) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoán, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-môn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách *lưu* và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan sứ ban khen, các báo Tây, Nam Tố Lời khuyễn khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu vào công *exposition* thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có hiệu 2 cuốn sách thuốc : *Gia-dinh Y-dược* và *Cẩm-Nang*. Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký gửi hiệu Phật 12 tay.

